|  |  |
| --- | --- |
| TỈNH ĐOÀN BÌNH DƯƠNG  **BCH ĐOÀN TP. THỦ DẦU MỘT**  **\*\*\***  Số: 107 /ĐTN  *“V/v định hướng công tác tuyên truyền và nắm bắt dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên quý IV năm 2017”* | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**  *Thủ Dầu Một, ngày 07 tháng 11năm 2017* |

**Kính gửi: Các Cơ sở Đoàn trực thuộc.**

Nhằm tiếp tục thực hiện tốt công tác định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên (ĐVTN) quý IV năm 2017; tạo điều kiện cho các cơ sở Đoàn thực hiện tốt công tác tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng và các chính sách, pháp luật Nhà nước; Ban Thường vụ Thành Đoàn định hướng công tác tuyên truyền, tư tưởng và dư luận xã hội trong ĐVTN quý IV năm 2017, gồm các nội dung trọng tâm sau:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện, tuyên truyền tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và các chính sách pháp luật của Nhà nước, của Tỉnh; tuyên truyền về tình hình biên giới, biển đảo Việt Nam, khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với các vùng biển, hải đảo nhất là hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

- Tăng cường tuyên truyền về Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bình Dương lần thứ X; tuyên truyền dự thảo báo cáo chính trị Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, nhiệm kỳ 2017 - 2022; kỳ vọng, tình cảm, ý kiến đóng góp, hiến kế của ĐVTN và nhân dân gửi Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI; tuyên truyền Đại hội qua các hình thức trực quan sinh động, diễn đàn, các kênh thông tin truyền thông.v.v...; các hoạt động, công trình, phần việc thanh niên có ý nghĩa thiết thực phục vụ cho địa phương, đơn vị hưởng ứng chào mừng Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI.

- Tập trung tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII), kết quả Hội nghị lần thứ Năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) gắn với việc tiếp tục phản ánh công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ Tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về “*Tăng cường xây dựng, chính đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”* cùng những kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

- Duy trì thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về *“Tiếp tục đẩy mạnh học tập và tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, giới thiệu, biểu dương tập thể, cá nhân điển hình học tập và làm theo lời Bác trên các lĩnh vực, chú trọng phát triển nhân tố mới, cách làm hay có hiệu quả và sức lan tỏa lớn và tuyên truyền các cuộc thi, giải thưởng có liên quan do các cấp tổ chức. Tiếp tục nắm bắt tình hình và kịp thời định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trong ĐVTN trước, trong và sau Đại hội Đoàn các cấp. Tăng cường bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, giáo dục đạo đức, lối sống, truyền thống, văn hóa cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng thông qua việc triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030”* và Quyết định số 1501/QĐ-TTg, ngày 28/8/2015 của Thủ Tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án*“Tăng cường giáo dục l‎ý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 – 2020”.*

- Tuyên truyền, thông tin về các chương trình, hội nghị, hoạt động đối nội, đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và của lãnh đạo Tỉnh; thông tin các chương trình hợp tác giữa tỉnh Bình Dương với các địa phương của nước ngoài. Tiếp tục tuyên truyền “*Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2017*”, “*Năm hữu nghị Việt Nam - Campuchia 2017*”, các nội dung có liên quan đến Diễn đàn kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC) nói chung và Năm APEC Việt Nam 2017 nói riêng. Tuyên truyền kết quả, công tác phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền giữa Việt Nam với các nước.

- Tuyên truyền kỷ niệm 100 năm ngày cách mạng Tháng Mười Nga thành công (07/11/1917 - 07/11/2017) khẳng định tầm vóc, ý nghĩa lịch sử và thời đại của cách mạng Tháng Mười Nga đối với phong trào cách mạng thế giới và phong trào cách mạng Việt Nam.

- Tuyên truyền và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (9/11) trong ĐVTN với chủ đề *“Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và đổi mới, sáng tạo; nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, cải cách hành chính, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để đồng hành cùng người dân và doanh nghiệp”*. Đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật, ý thức tuân thủ pháp luật của mỗi ĐVTN và người dân.

- Tiếp tục tuyên truyền và tổ chức hoạt động hưởng ứng các Ngày lễ kỷ niệm của đất nước, dân tộc: Kỷ niệm 61 năm Ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (15/10/1956 - 15/10/2017); kỷ niệm 87 năm ngày phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2017); kỷ niệm 71 năm Ngày Toàn quốc kháng chiến (19/12/1946 - 19/12/2017); Kỷ niệm 73 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2017) và 28 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2017),... đặc biệt, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 35 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2017).

- Tiếp tục tuyên truyền về kết quả phát triển kinh tế - xã hội trong 9 tháng đầu năm gắn với thông tin chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2017 của cả nước và của tỉnh. Đẩy mạnh việc tuyên truyền Bình Dương trở thành đô thị loại I với mục tiêu nâng cao mức sống vật chất, tinh thần cho người dân tiến tới đô thị văn minh, giàu đẹp, thành phố thông minh.

- Tiếp tục tuyên truyền các hoạt động của Đoàn – Hội – Đội các cấp; đặc biệt các hoạt động, công trình, phần việc của thanh thiếu nhi toàn tỉnh chào mừng thành công Đại hội Đoàn các cấp, thành công Đại hội Đoàn cấp tỉnh lần thứ X, tiến tới Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, nhiệm kỳ 2017 – 2022; tiếp tục tuyên truyền về công tác phòng chống ma túy; tiếp tục tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chế độ thực hiện bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, những thành tựu và tính ưu việt của các quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội. Tuyên truyền về công tác bảo vệ sức khỏe nhân dân, công tác kiểm tra, quản lý chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy; các chính sách chăm lo cho thanh thiếu nhi; thanh niên sáng tạo khởi nghiệp;...gắn với việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng Đại hội Đảng các cấp.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về kết quả, các mô hình sáng tạo, các gương thanh thiếu nhi, gương cán bộ Đoàn - Hội - Đội xuất sắc trên các lĩnh vực.

*(Có nội dung tham khảo đính kèm, đăng tải trên hệ thống văn bản Trang thông tin điện tử tổng hợp Thành Đoàn: www.tuoitrethudaumot.vn)*

Trên cơ sở định hướng này và tài liệu tham khảo đính kèm, tùy vào tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, Ban Thường vụ Thành Đoàn đề nghị Ban Thường vụ các cơ sở Đoàn trực thuộc xây dựng định hướng phù hợp với thực tế tại địa phương, đơn vị; nghiêm túc triển khai đến các cơ sở và chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong ĐVTN để phản ánh kịp thời với Ban Thường vụ Thành Đoàn.

Ban Thường vụ Thành Đoàn đề nghị các đơn vị báo cáo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong ĐVTN hàng tháng lồng ghép trong báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi hàng tháng đồng thời báo cáo chuyên đề quý IV năm 2017 *(theo đề cương)* gửi về Văn phòng Thành đoàn, trực tiếp Đ/c Hạ Long – UV. BTV Thành đoàn **trước ngày 11/12/2017** (Thứ hai).

Đây là nội dung quan trọng của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, Ban Thường vụ Thành Đoàn đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện, đạt kết quả cao.

*Trân trọng./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TTr Thành Đoàn (group mail);  - Như trên;  - Lưu VP, đ/c Long.  *D:\Thành Đoàn\Công văn\CV định hướng TT thanh niên quý IV.docx* | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  PHÓ BÍ THƯ  **Lê Tuấn Anh** |

|  |  |
| --- | --- |
| **BCH ĐOÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG**  **\*\*\*** | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**  *Bình Dương, ngày 16 tháng 10 năm 2017* |

**ĐỊNH HƯỚNG**

**Công tác tuyên truyền và nắm bắt tình hình dư luận xã hội**

**trong đoàn viên, thanh niên quý IV - Năm 2017**

---------------

*(Ban hành kèm theo Công văn số:54 - CV/TĐTN - TG,*

*ngày 16 / 10 /2017 của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn Bình Dương)*

**I. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

**GIÁ TRỊ TÁC PHẨM ĐƯỜNG CÁCH MỆNH**

**ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG CÁN BỘ,**

**ĐẢNG VIÊN TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY**

“Đường cách mệnh” của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc ra đời có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với hoạt động của cách mạng Việt Nam. Được xuất bản lần đầu năm 1927, tác phẩm có vai trò như kim chỉ nam cho đường lối của cách mạng Việt Nam.

Tác phẩm Đường cách mệnh không những có ý nghĩa về lý luận mà còn có giá trị thực tiễn rất sâu sắc trong cách mạng giải phóng dân tộc và trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt nam xã hội chủ nghĩa, thể hiện những nội dung cơ bản sau:

***1. Tác phẩm có vai trò quan trọng trong việc chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức cho sự thành lập chính Đảng cách mạng ở Việt Nam***

Về tư tưởng: Tác phẩm có ý nghĩa giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc cho cán bộ và đông đảo quần chúng nhân dân, nhằm xây dựng sự thống nhất trong nhận thức tư tưởng, chuẩn bị thành lập Đảng; khắc phục tư tưởng sai lầm, ám sát cá nhân, chủ nghĩa cải lương, chủ nghĩa quốc gia; xác lập hệ tư tưởng mới - tư tưởng của giai cấp công nhân.

Về chính trị: Tác phẩm xây dựng lập trường, quan điểm của giai cấp công nhân cho cán bộ và quần chúng công nông. Vạch ra được đường hướng cơ bản của cách mạng Việt Nam, làm cơ sở cho việc xây dựng Cương lĩnh chính trị của Đảng. Tác phẩm Đường cách mệnh ra đời đã chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối của cách mạng Việt Nam; thúc đẩy phong trào yêu nước, phong trào công nhân phát triển mạnh mẽ.

Về tổ chức: Đào tạo ra một lớp cán bộ cách mạng kiểu mới chuẩn bị cho việc thành lập Đảng. Tác phẩm cũng đưa ra hệ thống tổ chức của Đảng và các tổ chức quần chúng như công hội, nông hội, thanh niên, phụ nữ... để Đảng tập hợp quần chúng, chuẩn bị về mặt tổ chức cho sự ra đời của Đảng.

***2. Tác phẩm Đường cách mệnh còn có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc:*** Lý luận của tác phẩm không sách vở mà vạch ra lý luận cách mạng Việt Nam thiết thực, tri thức lý luận cách mạng Việt Nam đã được hiện diện trong tác phẩm rất mácxít nhưng cũng rất Việt Nam, dễ hiểu, dễ tiếp thu, kết hợp rất tài tình phương pháp lịch sử và lôgích. Dùng lịch sử để nói lý luận, từ Cách mạng Pháp đến Cách mạng Nga và kết luận ở Cách mạng Nga, rồi lấy lý luận soi sáng thực tiễn Việt Nam và kết luận chỉ có cách mạng vô sản mới giải phóng được dân tộc.

Tác phẩm cũng là một hình mẫu của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam. Như V.I.Lênin cho rằng: cách mạng thuộc địa chỉ có thể giành được thắng lợi khi có sự giúp đỡ của cách mạng chính quốc, khi cách mạng vô sản chính quốc đã giành thắng lợi, nhưng tác phẩm chỉ ra cách mạng thuộc địa có thể thành công trước cách mạng vô sản ở chính quốc và tác động tích cực đối với cách mạng chính quốc. Chủ nghĩa Mác - Lênin bàn nhiều về vấn đề giải phóng dân tộc nhưng tác phẩm chỉ rõ dân tộc và giai cấp kết hợp với nhau, giải phóng dân tộc bằng con đường cách mạng vô sản.v.v.

Tác phẩm Đường cách mệnh đã thể hiện thiên tài lý luận cách mạng của Nguyễn Ái Quốc, tác phẩm có giá trị thực tiễn lớn lao, tạo ra sự chuyển biến căn bản, nhanh chóng trong nhận thức và hành động cách mạng của cán bộ và đông đảo quần chúng, chuẩn bị tiền đề cho việc thành lập Đảng.

Như vậy, trước khi Đảng ra đời, ở Việt Nam đã có sự thống nhất về tư tưởng chính trị và tổ chức. Đó là điều kiện trực tiếp giữ vững sự thống nhất trong Đảng ngay từ khi mới thành lập cũng như sau này.

***3. Đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng rèn luyện cả đức và tài, trong đó đức là gốc.*** Trong tác phẩm Đường cách mệnh đã nêu 23 điểm thuộc “tư cách một người cách mệnh”, trong đó chủ yếu là tiêu chuẩn về đạo đức, thể hiện trong ba mối quan hệ giữa người cách mệnh với chính bản thân mình, với người khác và với công việc. Người xác định rõ: “ Người cách mệnh phải có đạo đức cách mệnh nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mệnh vẻ vang.. cũng như sông có nguồn, không có nguồn thì sông cạn, cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo”[[1]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftn1" \o "). Hay “người cán bộ cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi đến mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”[[2]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftn2" \o "). Theo Người, đạo đức cách mạng giúp con người vững vàng trong mọi thử thách, có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước và khi gặp thuận lợi và thành công vẫn giữ tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn. Như vậy, phẩm chất đạo đức cơ bản của người cách mạng cần có là “trung với nước, hiểu với dân”, “yêu thương con người, sống có nghĩa có tình”, “cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”. Để xây dựng đạo đức mới, cần dựa trên nguyên tắc “nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức; xây đi đôi với chống và phải tu dưỡng đạo đức suốt đời”. Theo Người, những thứ “bệnh nguy hiểm” là “giặc nội xâm”, kẻ thù hung ác của chủ nghĩa xã hội gây ra. Và thực tiễn đất nước cho thấy, hiện nay thứ bệnh đó không những không suy yếu mà có chiều hướng phát triển nghiêm trọng hơn.

Trong thực tiễn công tác xây dựng Đảng, đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, theo GS.TS Hoàng Chí Bảo - chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương, muốn kiến tạo thành công Đảng ta phải chú trọng toàn diện các mặt, về đường lối chính trị đúng đắn, tư tưởng tiên tiến của thời đại, tập hợp sức mạnh muôn người như một... Dưới ánh sáng của Người, Đảng ta đặc biệt chú trọng vấn đề đạo đức, mà đạo đức lớn nhất của người cộng sản là trung thực, dũng cảm trong nhận khuyết điểm, sai lầm, có bản lĩnh và quyết tâm sửa chữa, làm cho Đảng xứng đáng với niềm tin cậy của nhân dân, gây dựng niềm tự hào của nhân dân về Đảng của mình.

Nghị quyết Trung ương Bốn khóa XI chỉ rõ: “Một bộ phận không nhỏ cán bộ đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc… Một số trường hợp đánh giá, bố trí cán bộ chưa thật công tâm, khách quan, không vì yêu cầu công việc, bố trí không đúng sở trường, năng lực, ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan lãnh đạo, sự phát triển của ngành, địa phương và cả nước”[[3]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftn3" \o "). Vì vậy cần khắc phục ngay, nếu chậm trễ sẽ làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng, sẽ là thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ.

Với “Đường cách mệnh”, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đề cao đạo đức cách mạng với lối sống giản dị, trung thực, tiết kiệm, tận tụy, hy sinh. Sinh thời, Bác Hồ thường dạy chúng ta phải lo cuộc sống cho dân, làm điều lợi cho dân, tránh điều hại tới dân. Chúng ta cần có đủ dũng khí để chống cho được thói quan liêu, tham nhũng; và mỗi người cách mạng, mỗi đảng viên cần rèn luyện bản lĩnh, noi gương Bác Hồ, đứng ngoài vòng danh lợi, đánh bại chủ nghĩa cá nhân để toàn tâm, toàn ý vì sự nghiệp cách mạng. Đảng ta đã và đang quyết tâm thực hiện những tư tưởng lớn đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước”[[4]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftn4" \o "). Thực tế hiện nay, 4 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương Bốn khóa XI, qua tự phê bình và phê bình đã phát hiện và xử lý kỷ luật hơn 74.000 đảng viên ở các cấp. Trong số bị kỷ luật có 82 tỉnh ủy viên và tương đương; hơn 1.501 huyện ủy viên và tương đương; gần 3.000 đảng viên bị kỷ luật bằng hình thức cách chức, hơn 8.700 bị khai trừ ra khỏi Đảng và hơn 4.300 cán bộ, đảng viên phải xử lý kỷ luật bằng pháp luật[[5]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftn5" \o ").

Đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Bác Hồ nói: cán bộ là gốc của sự nghiệp cách mạng, đào tạo cán bộ là công việc gốc của Đảng. Cán bộ cần phải có đức và có tài, đức là gốc, tài là quan trọng, chúng ta phải làm thế nào để vận dụng được tư tưởng ấy của Bác vào đường lối chính sách chiến lược phát triển cán bộ, vào trong cơ chế, để đưa được người tài giỏi, có đức độ vào trong bộ máy của Đảng, chính quyền, đoàn thể; đồng thời, phải loại bỏ cán bộ thoái hóa biến chất, làm tổn hại thanh danh của Đảng - đó là yêu cầu bức xúc mà nhân dân đặt ra hiện nay. Cán bộ phải có năng lực hiểu biết lý luận, có kinh nghiệm thực tiễn, thống nhất lý luận với thực tiễn, hành động thiết thực, cụ thể chứ không nói suông, không mắc bệnh hành chính, quan liêu. Điều quan trọng nữa, cán bộ phải là cán bộ của dân, dân phải kiểm soát được cán bộ, cả hành vi, lối sống; đánh giá cả hiệu quả công tác...

Trong bối cảnh xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, ý nghĩa tác phẩm cho thấy: đó là người cách mạng phải từ bỏ tính tham, lòng tham của chủ nghĩa cá nhân để toàn tâm toàn ý vào việc chung. Khi lợi ích của sự nghiệp chung đòi hỏi thì người cách mạng phải có bản lĩnh hy sinh lợi ích cá nhân để phục vụ lợi ích chung. Trong đời sống hằng ngày, Bác Hồ chỉ chống chủ nghĩa cá nhân chứ không bao giờ phủ nhận cá nhân. Mà tôn trọng cá nhân nghĩa là tôn trọng nhu cầu lợi ích hằng ngày thiết thực của họ, tạo động lực cho sự phát triển.

 Ngày nay, Đảng ta nhấn mạnh: Khuyến khích mọi người lao động làm giàu hợp pháp theo luật pháp, không có bất cứ cản trở nào, chỉ chống lại “lợi ích nhóm” bất minh, bất chính, vì lợi ích của nhóm nhỏ mà làm hại đến lợi ích chung của xã hội. Điều này phải được thực hiện thông qua giáo dục nhận thức, qua cơ chế kiểm soát và thông qua lãnh đạo quản lý chặt chẽ. Cùng với đó, trong xã hội, phải giáo dục đạo đức, văn hóa để mọi người biết lựa chọn giá trị đúng đắn, từ bỏ những tham lam, ích kỷ vụ lợi, từ đó, quyết tâm làm điều có lợi cho dân, cho nước.

Bác Hồ không xem nhẹ lợi ích cá nhân và chúng ta cần vận dụng sáng tạo tư tưởng của Bác trong điều kiện lịch sử cụ thể hiện nay, khi chúng ta đang phát triển mạnh mẽ kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Dưới gốc độ nhận thức giá trị tác phẩm về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tác giả đưa ra một số giải pháp gắn với việc thực hiện Nghị quyêt Trung ương Bốn khóa XII về xây dựng Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức,  phong cách Hồ Chí Minh.

***Thứ nhất,*** đối với cán bộ, đảng viên, trước hết tất cả cán bộ, đảng viên, bất luận ở đơn vị, công tác nào cũng cần nhận thức được rằng, nghiêm túc trong học tập, nghiên cứu Nghị quyết nhằm nắm bắt được những nội dung cơ bản, cốt lõi của Nghị quyết là quyền lợi, là nghĩa vụ của người cán bộ, đảng viên. Mỗi cán bộ, đảng viên mà xem nhẹ, thờ ơ, bàng quan, hoặc học tập, nghiên cứu Nghị quyết mang tính đối phó, chiếu lệ.v.v. thì sẽ là những rào cản, ách tắc rất lớn, đầu tiên trong việc đưa Nghị quyết vào thực tiễn đổi mới của đất nước.

Mỗi cán bộ, đảng viên cần phải tự nhận thức, tự đánh giá quá trình rèn luyện tu dưỡng đạo đức, lối sống và công tác của mình xem có vi phạm 27 biểu hiện suy thoái đã được Nghị quyết nhận diện, đề cập. Từ đó, tự nhận thức, tự đánh giá, tự kiểm điểm, tự phê bình và tự giác vạch ra kế hoạch khắc phục, sửa chữa. Để làm được điều này, người cán bộ, đảng viên phải thật sự có ý chí, quyết tâm cao. Tất cả những biểu hiện như né tránh khuyết điểm, hoặc cho rằng ai mà chẳng có sai phạm này, sai phạm kia, hoặc sai phạm của mình chưa nghiêm trọng,.v.v. là ngụy biện, là AQ, là kẻ thù của tinh thần tự giáo dục, tự phản tỉnh. Thực tế đã chứng minh rằng, giáo dục của gia đình, nhà trường và xã hội chỉ thực sự phát huy tác dụng, có hiệu quả khi nó được kết hợp với nhu cầu, sức mạnh của tự giáo dục ở trong mỗi cá nhân cán bộ, đảng viên. Có thể nói, việc thường xuyên tự giác nghiên cứu, nắm bắt những nội dung cơ bản, cốt lõi của Nghị quyết; việc thường xuyên tự điều chỉnh, khắc phục những khuyết điểm, sai lầm trong cuộc sống, công tác theo tinh thần Nghị quyết là một trong những tiêu chí, thước đo, lương tâm, danh dự, lòng tự trọng và nhân cách của người cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh nói rằng: “Từng giọt nước nhỏ thấm vào lòng đất, chảy về một hướng mới thành suối, thành sông. Biết bao giọt nước nhỏ hợp thành mới thành biển cả. Một pho tượng hay một lâu đài cũng phải có cái nền rất vững chắc mới đứng vững được”[[6]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftn6" \o "). Sức mạnh, sức sống của Đảng cũng không nằm ngoài quy luật nói trên. Nghĩa là, sức mạnh của Đảng phải trên cơ sở của sự tự giác trong nhận thức, hành động, tu dưỡng, trưởng thành của người cán bộ, đảng viên và của việc hiện thực hóa từng Nghị quyết vào trong thực tiễn đổi mới đất nước.

***Thứ hai,*** phát triển, xây dựng bồi dưỡng, nhân rộng mô hình nêu gương trong giáo dục cán bộ, đảng viên

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng dạy rằng: “Lấy gương người tốt việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”[[7]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftn7" \o "). Trong công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh hiện nay thì phương pháp “nêu gương” lại càng cần thiết hơn nữa. Đó là phương pháp hữu hiệu để cá nhân khác và quần chúng nhân dân noi theo. Đó cũng là sự hiện thực hóa phương châm “lấy gương tốt trong quần chúng nhân dân và cán bộ, đảng viên để giáo dục lẫn nhau, còn là phương pháp lấy quần chúng giáo dục quần chúng rất sinh động và có sức thuyết phục lớn”[[8]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftn8" \o ") của chủ tịch Hồ Chí Minh. Hiện nay khi thực hiện tốt công tác nêu gương, nhất là nêu gương từ những cán bộ lãnh đạo trong Đảng, trong chính quyền sẽ tạo động lực mạnh mẽ trong quá trình thực hiện của đảng viên, quần chúng. Chẳng hạn, cần thường xuyên triển khai, thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 47-QĐ/TW nhày 01/11/2011 của Ban chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Chỉ thị số 26-CT/TTg ngày 05/9/2016 của Thủ Tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

***Thứ ba,*** đối với công tác cán bộ, đảng viên cần phải bảo đảm tính khách quan khoa học. Nghĩa là chúng ta cần tuyển chọn, kết nạp được những cán bộ, đảng viên thực sự có năng lực và đạo đức, tâm huyết với nghề nghiệp, công việc của cơ quan, đơn vị, với Đảng, với chế độ. Những biểu hiện như định kiến hẹp hòi, nguyên tắc, máy móc, tùy tiện, dễ dãi, xuề xòa, vô nguyên tắc,.v.v.. trong công tác tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, kết nạp đảng viên mới đều là những tiền đề, khởi đầu cho các tiêu cực nảy sinh trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đồng thời, chúng ta cần rà soát lại một số cơ chế, chính sách đối với cán bộ, đảng viên. Trên cơ sở đó, bổ sung, khắc phục những bất cập trong cơ chế, chính sách mà bấy lâu vô hình trung nó là “hầm trú ẩn an toàn” cho những người thiếu trách nhiệm, bàng quan, thờ ơ đối với công việc; yếu về chuyên môn nghiệp vụ; nhưng lại là rào cản, chướng ngại vật tước bỏ, cản trở, thủ tiêu động lực phấn đấu, cống hiến của người có tâm huyết, năng lực thật sự. Nghĩa là cơ chế, chính sách cán bộ trong thời kỳ mới cần đi vào thực chất với những tiêu chuẩn có định hướng, định lượng rõ ràng, phù hợp trong đánh giá, sử dụng cán bộ; đặc biệt, tiêu chuẩn về định lượng. Cơ chế chính sách như vậy, có thể nói bất luận người cán bộ, đảng viên nào muốn độc đoán, chuyên quyền, tham nhũng, vô trách nhiệm, chống đối Đảng, Nhà nước… cũng không thể thực hiện được. Nghị quyết Đại hội Đảng khóa XII chỉ rõ: “Rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách đối với cán bộ, công chức theo hướng khuyến khích cán bộ, công chức nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạo đức công vụ, hoàn thành nhiệm vụ; lấy bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực, hiệu quả thực thi nhiệm vụ để đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ…xây dựng cơ chế, chính sách đãi ngộ, thu hút trọng dụng nhân tài”[[9]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftn9" \o ").

Trên đây là một số giải pháp nhằm góp phần nâng giá trị của tác phẩm Đường cách mệnh vào cuộc sống, đặc biệt trong công tác cán bộ. Với những giải pháp này tuy chưa đầy đủ nhưng nếu được cán bộ, đảng viên, các chi bộ đảng, cấp ủy viên các cấp nghiêm túc quán triệt, thực hiện chắc chắn sẽ từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái đạo đức, lối sống trong một số cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay. Làm được điều này là chúng ta đã và đang tích cực thực hiện di huấn của chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2016.

2. Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Nxb. Chính trị quốc gia - ST, H, 2012.

3. Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016.

4. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 1995.

5. Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2000.

6. Hội đồng lý luận Trung ương (2016): Đề án “ Những giải pháp có tính đột phá nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự thoái hóa tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

7. Phân Viện Báo Chí- Tuyên Truyền: Giới thiệu tác phẩm của C.Mác, Ph. Ănggen, V.I.Lênin, Hồ Chí Minh về Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 1999.

**[[1]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftnref1" \o ")** Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia, 2000, tập 5, tr252-253.

**[[2]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftnref2" \o ")** Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia, 2000, tập 5, tr252-253.

[[3]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftnref3" \o ") Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ Tư Ban chấp hành Trung ương khóa XI, NXBCTQG-ST, H, 2012, tr22

**[[4]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftnref4" \o ")** Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ Tư Ban chấp hành Trung ương khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr22

**[[5]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftnref5" \o ")** Hội đồng lý luận Trung ương (2016), Đề án”những giải pháp có tính đột phá nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự thoái hóa tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống  trong Đảng, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”

**[[6]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftnref6" \o ")** Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia, 2000, tập 12, tr. 549.

**[[7]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftnref7" \o ")** Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia, 2000, tập 12, tr. 558.

**[[8]](file:///E:\\CV\\NAM%202017\\Bai%20viet%20tren%20Website\\GI%C3%81%20TR%E1%BB%8A%20T%C3%81C%20PH%E1%BA%A8M%20%C4%90%C6%AF%E1%BB%9CNG%20C%C3%81CH%20M%E1%BB%86NH%20%C4%90%E1%BB%90I%20V%E1%BB%9AI%20C%C3%94NG%20T%C3%81C%20%C4%90%C3%80O%20T%E1%BA%A0O%20B%E1%BB%92I%20D%C6%AF%E1%BB%A0NG%20C%C3%81N%20B%E1%BB%98%20(3).doc" \l "_ftnref8" \o ")** Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb.Chính trị quốc gia, 2000, tập 12, tr.551.

**(Nguồn: Trường Chính trị tỉnh Bình Dương)**

**2. Mẫu chuyện về Bác**

**“CON ĐƯỜNG DẪN TÔI ĐẾN CHỦ NGHĨA LÊNIN”**

Ngay sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, tôi làm thuê ở Pari, khi thì làm cho một cửa hàng phóng đại ảnh, khi thì “vẽ đồ cổ mỹ nghệ Trung Hoa” (do một xưởng của người Pháp làm ra). Hồi đó, tôi thường rải truyền đơn tố cáo tội ác bọn thực dân Pháp ở Việt Nam.

Lúc bấy giờ, tôi ủng hộ Cách mạng Tháng Mười chỉ là theo cảm tình tự nhiên. Tôi chưa hiểu hết tầm quan trọng lịch sử của nó. Tôi kính yêu Lênin vì Lênin là một người yêu nước vĩ đại đã giải phóng đồng bào mình; trước đó tôi chưa hề đọc một quyển sách nào của Lênin viết.

Tôi tham gia Đảng Xã hội Pháp chẳng qua là vì các “ông bà” ấy (hồi đó tôi gọi các đồng chí của tôi như thế) - đã tỏ đồng tình với tôi, với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức. Còn như Đảng là gì, công đoàn là gì, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là gì, thì tôi chưa hiểu.

Hồi ấy, trong các chi bộ của Đảng Xã hội, người ta bàn cãi sôi nổi về vấn đề có nên ở lại trong Quốc tế thứ hai, hay là nên tổ chức một Quốc tế thứ hai rưỡi, hoặc tham gia Quốc tế thứ ba của Lê nin? Tôi dự rất đều các cuộc họp một tuần hai hoặc ba lần. Tôi chăm chú nghe những người phát biểu ý kiến. Lúc đầu, tôi không hiểu được hết. Tại sao người ta bàn cãi hăng như vậy? Với Quốc tế thứ hai, hoặc thứ hai rưỡi, hay là thứ ba, thì người ta cũng đều làm được cách mạng cả, sao lại phải cãi nhau? Và còn Quốc tế thứ nhất nữa, người ta đã làm gì với nó rồi?

Điều mà tôi muốn biết hơn cả - và cũng chính là điều mà người ta không thảo luận trong cuộc họp 1à: vậy thì cái quốc tế nào bênh vực nhân dân các nước thuộc địa?

Trong một cuộc họp, tôi đã nêu câu hỏi ấy lên, câu hỏi quan trọng nhất đối với tôi. Có mấy đồng chí đã trả lời: Đó là Quốc tế thứ ba, chứ không phải Quốc tế thứ hai. Và một đồng chí đã đưa cho tôi đọc Luận cương của Lênin về các vấn đề dân tộc thuộc địa đăng trên báoNhân đạo.

Trong Luận cương ấy, có những chữ chính trị khó hiểu. Nhưng cứ đọc đi đọc lại nhiều lần, cuối cùng tôi cũng hiểu được phần chính. Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao. Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỏi đồng bào bị đoạ đầy đau khổ. Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”.

Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế.

Trước kia, trong các cuộc họp chi bộ tôi chỉ ngồi nghe người ta nói; tôi cảm thấy người nào cũng có lý cả, tôi không phân biệt được ai đúng ai sai. Nhưng từ đó tôi cũng xông vào những cuộc tranh luận. Tôi tham gia thảo luận sôi nổi. Mặc dù chưa biết đủ tiếng Pháp để nói hết ý nghĩ của mình, tôi vẫn đập mạnh những lời lẽ chống lại Lênin, chống lại Quốc tế thứ ba. Lý lẽ duy nhất của tôi là: Nếu đồng chí không lên án chủ nghĩa thực dân, nếu đồng chí không bênh vực các dân tộc thuộc địa thì đồng chí làm cái cách mạng gì?

Không chỉ tham gia các cuộc họp của chi bộ mà thôi, tôi còn đến những chi bộ khác để bênh vực lập trường của tôi''. Ở đây, tôi cần nhắc thêm rằng các đồng chí Mácxen Casanh, Vayăng Cutuyariê, Môngmútxô và nhiều đồng chí khác đã giúp đỡ tôi hiểu biết thêm. Cuối cùng ở Đại hội thành phố Tua, tôi cùng các đồng chí ấy biểu quyết tán thành tham gia Quốc tế thứ ba.

Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tán thành theo Quốc tế thứ ba. Từng bước một, trong cuộc đấu tranh vừa nghiên cứu lý luận Mác - Lênin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ.

Ở nước ta và ở Trung Quốc cũng vậy, có câu chuyện đời xưa về cái '”cẩm nang” đầy phép lạ thần tình. Khi người ta gặp những khó khăn lớn, người ta mở cẩm nang ra, thì thấy ngay cách giải quyết. Chủ nghĩa Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái ''cẩm nang'' thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản./.

***(Nguồn: Báo Đảng Cộng sản Việt Nam)***

**II. Bài viết phản bác, chống âm mưu “diễn biến hòa bình”**

# XUYÊN TẠC THÔNG TIN, THỦ ĐOẠN CŨ NHƯNG NGUY HẠI

## *QĐND - Xuyên tạc thông tin nhằm làm sai lệch bản chất của sự việc, hiện tượng là việc làm thường xuyên của một nhóm người thuộc diện trục lợi hoặc thù địch với cách mạng Việt Nam. Họ thường dựa vào một số sự việc xảy ra trong đời sống xã hội để tìm cách thêm thắt, dắt dây, thổi phồng sự việc, làm sai lạc hoàn toàn bản chất của sự việc. Thủ đoạn này vốn không mới nhưng thực sự nguy hại, bởi nó làm cho môi trường thông tin trở nên lẫn lộn trắng-đen, thật-giả khó phân biệt.*

Những ngày gần đây trên một số trang báo mạng và mạng xã hội rộ lên những thông tin như: “Chính phủ Đức dừng cấp thị thực (visa) cho công dân Việt Nam”; “người dân Hải Dương phản đối công ty gây ô nhiễm môi trường, xảy ra xô xát với cảnh sát”; “lãnh đạo Đà Nẵng bị kỷ luật”... Trước hết, cần phải xác định rằng những thông tin nêu trên có một phần sự thật và đã được các cơ quan chức năng giải đáp rõ ràng. Chẳng hạn, ngay sau khi trên mạng tán phát thông tin “Chính phủ Đức tạm dừng cấp thị thực cho công dân Việt Nam” một ngày, Đại sứ quán Đức đã ra thông báo chính thức cải chính thông tin và giải thích là do hệ thống làm thủ tục cấp thị thực bị quá tải nên thời gian chờ đợi có thể sẽ kéo dài hàng tuần. Vì thế, Đại sứ quán Đức khuyên những công dân Việt Nam có kế hoạch sang Đức cần chủ động liên hệ, đặt kế hoạch với Đại sứ quán, hoặc Tổng lãnh sự Đức tại TP Hồ Chí Minh để được đáp ứng yêu cầu về thị thực. Những người Việt Nam đang sống trên đất Đức cũng khẳng định đó là “tin vịt”, bởi họ không hề nhận được một thông báo nào về việc Chính phủ Đức dừng cấp thị thực cho công dân Việt Nam. Hoặc thông tin về việc kỷ luật hai cán bộ chủ chốt của TP Đà Nẵng cũng đã được Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam thông báo rất rõ ràng về tính chất, mức độ vi phạm của từng cán bộ. Ấy thế nhưng sự việc trên lại được một số người tự nhận là “đấu tranh cho dân chủ” thêu dệt trong các cuộc bàn luận kiểu “tọa đàm”, sau đó dựng thành clip tán phát trên một số trang báo mạng vốn thiếu thiện cảm với Việt Nam. Nghe các cuộc “tọa đàm” này mới thấy sự nham hiểm và trắng trợn của những người có nghề bịa đặt và xuyên tạc thông tin. Họ cứ kẻ tung người hứng, dẫn dắt người nghe từ những sự việc bình thường, có thật (như việc kỷ luật cán bộ tại Đà Nẵng) đến những suy luận mà họ cho là logic theo ý chí chủ quan của họ. Trong thông tin về kỷ luật cán bộ tại Đà Nẵng, sau một hồi suy luận, đưa đẩy thì họ cho rằng “đây là sự đấu đá nội bộ trước Hội nghị Trung ương 6”. Trên thực tế, việc kiểm tra (đối với các đảng viên, tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm) và thi hành kỷ luật Đảng (đối với các đảng viên vi phạm) là một việc làm thường xuyên của Đảng Cộng sản Việt Nam và đã được tiến hành liên tục, rộng rãi từ Ban Chấp hành Trung ương tới chi bộ suốt từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đến nay. Việc kỷ luật một đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng là việc làm tất yếu để làm trong sạch nội bộ Đảng. Thế cho nên chỉ những kẻ mang mưu đồ trục lợi (về kinh tế, hoặc chính trị) lại chuyên nghề “thọc gậy bánh xe” mới có thể suy luận thiếu căn cứ, rồi quy kết một cách bừa bãi hòng đánh lừa dư luận.

Xem xét các thông tin mà một nhóm người chuyên tạo dựng và được hỗ trợ bởi một số trang báo mạng thì thấy: Thứ nhất, hầu hết các thông tin đều ở dạng “mập mờ”, thiếu căn cứ, nên người đọc có muốn kiểm chứng cũng khó. Chẳng hạn như trong thông tin “người dân xã Lai Vu (huyện Kim Thành) xô xát với công an Hải Dương” ngày 25-9, một trang báo mạng đưa ra một số nhân vật kiểu như “một người tên là S. cho biết”, hoặc “một người tên là Y. nói rằng...” tức là tất cả nhân vật đều ở dạng phiếm chỉ, không rõ ràng tên họ, địa chỉ, nói bao giờ. Những người thường xuyên đọc báo, tiếp nhận thông tin thì đều nhận thấy không thể tin tưởng vào người đã viết ra bài báo như trên và cũng không thể tin tưởng vào những thông tin do các nhân vật có tên trong bài báo cung cấp. Trên thực tế, đúng sáng ngày 25-9, đích thân Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương Nguyễn Dương Thái có cuộc đối thoại thẳng thắn với người dân xã Lai Vu. Tại buổi đối thoại này, Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương đã đưa ra những giải pháp phối hợp với các cơ quan chức năng của Trung ương giải quyết triệt để các vấn đề tồn đọng, giám sát chặt chẽ 24/24 giờ đối với việc xả thải của các công ty (trong Khu công nghiệp Lai Vu) thông qua hệ thống quan trắc. Ông Thái cũng đề nghị nhân dân cùng tham gia với chính quyền và cơ quan chức năng giám sát việc xả thải của các công ty. Đó là cách giải quyết vấn đề một cách thỏa đáng của chính quyền địa phương. Còn việc giải tỏa các lều bạt mà người dân tự ý dựng lên trái phép gần cổng ra vào Khu công nghiệp Lai Vu, gây cản trở giao thông là việc làm cần thiết của chính quyền địa phương. Ở bất cứ đất nước nào có pháp luật cũng vậy, việc người dân tự ý giải quyết các vướng mắc, tranh chấp theo kiểu chủ quan, tiêu cực là điều không thể chấp nhận. Tất cả sai phạm, vi phạm của các bên đều phải được phân xử theo quy định của pháp luật. Đó chính là cách giải quyết thượng tôn pháp luật, hành xử tiến bộ.

Thứ hai, thông tin trong các bài viết, video clip đều được thực hiện kiểu dẫn dắt vòng vo, thông tin nọ dính vào thông tin kia, sự việc nọ gắn vào sự việc kia, nhắm tới mục tiêu cuối cùng là nói xấu Đảng Cộng sản Việt Nam, xuyên tạc vai trò của Nhà nước, phủ nhận chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Có nhiều clip chỉ là một đoạn video hoặc là một vài hình ảnh tĩnh nhặt nhạnh trên mạng, sau đó được đối tượng cắt ghép, lặp qua, lặp lại tạo cớ minh họa cho lời bình. Đây là cách làm phổ biến của những người chuyên lắp ghép thông tin và lại được hỗ trợ đắc lực bởi các trang mạng xã hội, nhất là các trang như Youtube, Facebook... hoặc các trang báo mạng như BBC, VOA... và các trang blog cá nhân. Có nhiều đoạn clip chứa đựng những thông tin xuyên tạc sự thật một cách trắng trợn, kèm những hình ảnh cắt ghép lộ liễu, thế nhưng người đọc lời bình trong các clip ấy vẫn vô tư “lải nhải”, hệt như não bộ của họ đã được lập trình giống con robot. Cách đây chưa lâu, có hai vị tiến sĩ ngồi bình luận trên BBC về mối quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam với một số nước. Sau mấy câu mào đầu, mọi người cứ nghĩ họ bình luận thẳng thắn, vô tư, ích nước, lợi dân, nhưng chỉ vài câu sau họ đã "lòi cái đuôi" cá nhân, với những suy luận hoàn toàn chủ quan, chụp mũ về quan hệ ngoại giao của Việt Nam với một số nước, trong đó có Liên bang Đức. Rồi từ những lập luận của mình, họ suy đoán là sắp tới Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ làm như thế này, như thế kia và đối tác sẽ hành động như thế này, như thế kia v.v.. tựa hồ trên thế giới chỉ có họ mới là người nắm được thông tin và hiểu biết tất cả. Sự ngộ nhận chủ quan, kết hợp với sự tha hóa đến mức thậm tệ về đạo đức của một số người đã tạo ra những thông tin méo mó, hoàn toàn sai sự thật, khiến người nghe/đọc mất thời gian để nghi ngờ, tìm hiểu. Điều tệ hại hơn, nó làm ảnh hưởng tới sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, doanh nghiệp, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân (như trong trường hợp blog Người buôn gió tán phát thông tin sai sự thật về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam bị bắt hồi tháng 8-2017 làm ảnh hưởng tới hoạt động của nhiều ngân hàng), gây bất ổn trong xã hội.

Thứ ba, điều cốt yếu của thông tin là tính trung thực và đặc trưng của nó là giải quyết đầy đủ các câu hỏi thông thường, như: Ai? Cái gì? Bao giờ? Ở đâu và như thế nào? Những người cung cấp thông tin nghiêm túc đều lấy việc giải quyết các câu hỏi trên làm trọng, nên mới tạo được sự tin tưởng đối với người tiếp nhận thông tin. Thế nhưng đối với những người chuyên xuyên tạc, lắp ghép thông tin, họ lại không tôn trọng những yếu tố đặc trưng cơ bản đó mà thường lấp liếm, tránh né các câu hỏi nhằm vào hai mục đích là tạo ra sự có vẻ như “bí mật” của thông tin và khơi gợi trí tò mò của người đọc/nghe. Từ đó, họ hướng người đọc/nghe đến mục tiêu cuối cùng là xuyên tạc một lĩnh vực nào đó, hoặc là đường lối lãnh đạo của Đảng, hoặc là việc xây dựng, duy trì hệ thống pháp luật của Nhà nước... Thế nên thông tin của họ thường không có đầu, không có cuối, không có chỉ dẫn, xác định về không gian, thời gian.

Chống lại và loại bỏ những dạng thông tin như đã nêu trên ra khỏi đời sống xã hội, tạo môi trường trong sạch về thông tin là việc làm rất cần thiết và cần làm mấy việc chủ yếu như sau: Trước hết, mỗi người đọc/nghe phải có sự “tĩnh tâm” để nhận biết thật-giả khi tiếp nhận thông tin. Qua xem xét, chúng tôi thấy tất cả thông tin (bài viết/nói, đoạn video clip...) mập mờ về địa chỉ, nhân vật, không gian, thời gian, cung cấp thông tin dạng một chiều v.v.. đều có dấu hiệu của sự giả tạo, lừa bịp. Thứ hai, trước những thông tin có dấu hiệu xuyên tạc, trái chiều, các cơ quan chức năng cần nhanh chóng công bố thông tin chính thống để phản bác lại thông tin bịa đặt, góp phần định hướng dư luận. Về vấn đề này phải tích cực phát huy vai trò của người phát ngôn, cơ quan phát ngôn đã được quy định trong Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 9-2-2017 của Chính phủ Quy định chi tiết về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước. Thứ ba, các cơ quan chức năng cần vào cuộc, điều tra, xử lý các đối tượng tung tin bịa đặt và cả các đối tượng tiếp tay cho sự bịa đặt ấy lan truyền trong xã hội theo quy định của pháp luật Việt Nam. Thứ tư, cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục để mọi tầng lớp nhân dân nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của những người chuyên xuyên tạc thông tin, từ đó mà cảnh giác, đề phòng.

Ai cũng biết pháp luật của Việt Nam cho phép mọi công dân có quyền tự do ngôn luận, nhưng cần phải hiểu rằng như thế không có nghĩa là cung cấp thông tin bừa bãi, bịa đặt, vu khống, xâm phạm lợi ích của người khác. Vì vậy, các hành vi xuyên tạc thông tin đáng phải lên án, đồng thời phải bị dẹp bỏ trong đời sống của nhân dân ta.

***(Nguồn: Quân đội Nhân dân Việt Nam)***

# NHỮNG “VIÊN SỎI” HẬN THÙ SẼ CHÌM TRONG BIỂN CẢ HÒA HỢP DÂN TỘC

## *QĐND - Thời gian gần đây, tuy không phải là dịp kỷ niệm ngày 30-4, nhưng câu chuyện về hòa hợp và hòa giải dân tộc lại nóng lên trên mạng xã hội và một số trang báo hải ngoại. Một lần nữa, mục tiêu cao cả của chủ trương hòa hợp dân tộc lại bị không ít người bóp méo, xuyên tạc gắn với tư tưởng hận thù cùng những ý đồ chính trị đen tối…*

**Mượn chuyện hòa hợp, gây thêm… chia rẽ**

“Cái bẫy hòa hợp, hòa giải dân tộc” là tiêu đề một bài báo được đăng trên kênh truyền hình SBTN hải ngoại với nội dung thiếu thiện chí, kích động rằng, cộng sản Việt Nam chỉ mượn chuyện hòa giải cho những mục tiêu chính trị nhất thời. Cộng sản và dân tộc như nước với lửa, không thể có hòa hợp dân tộc nếu còn chế độ cộng sản (!).

Trong một chương trình trên Đài Châu Á tự do, Cù Huy Hà Vũ tiếp tục đưa ra nhiều lập luận vòng vo, lái câu chuyện hòa hợp dân tộc sang những vấn đề không liên quan, như: Hòa hợp dân tộc không dừng ở hòa hợp giữa hai bên “thắng cuộc” và thua cuộc sau ngày 30-4-1975 mà còn là hòa hợp giữa những người bất đồng chính kiến, những nhà dân chủ với chính quyền hiện nay. Vũ kêu gọi chỉ có thể hòa hợp được nếu chọn chế độ đa nguyên chính trị. Vũ chỉ trích Đảng Cộng sản “toàn trị” nên chỉ khi nào “chế độ cộng sản sụp đổ, người Việt mới có hòa hợp hòa giải”.

Cũng chung luận điệu ấy, kênh truyền hình Người Việt TV hải ngoại nhiều lần đưa quan điểm của cái gọi là Tập hợp Dân chủ đa nguyên kêu gọi muốn hòa giải thì phải “phục hồi danh dự cho những người trong chế độ Việt Nam cộng hòa”, phải thừa nhận đó là cuộc “nội chiến” và phải coi việc xóa bỏ chế độ cộng sản là một “mệnh lệnh của lương tâm, là tương lai của dân tộc”. Họ cũng kêu gọi Việt Nam nên áp dụng các “mô hình” hòa giải như ở cuộc nội chiến của nước Mỹ hay việc xóa bỏ bức tường Berlin…

Những quan điểm nêu trên, xét cho cùng đều không thể hiện thiện chí hòa hợp, hòa giải dân tộc mà chỉ thể hiện sự hằn học, kích động hận thù, gây thêm chia rẽ, xuyên tạc, bóp méo chủ trương nhân văn, đúng đắn của Đảng, Nhà nước ta.

**Chủ trương nhất quán ngày càng lan tỏa**

“Đem đại nghĩa để thắng hung tàn/ Lấy chí nhân để thay cường bạo”. Hai câu thơ của Nguyễn Trãi đã phần nào đúc kết truyền thống khoan dung, hòa hiếu của dân tộc ta, ngay cả với kẻ thù xâm lược chứ chưa nói đến đồng bào lầm lỗi. Ngay sau khi Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa mới ra đời, trong khi phải lo đối phó với thù trong, giặc ngoài, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra quan điểm nhân văn: “Tôi khuyên đồng bào đoàn kết chặt chẽ và rộng rãi. Năm ngón tay cũng có ngón vắn, ngón dài, nhưng vắn dài đều họp nhau lại nơi bàn tay. Trong mấy triệu người cũng có người thế này thế khác, nhưng thế này hay thế khác đều dòng dõi của tổ tiên ta. Vậy nên ta phải khoan hồng, đại độ. Ta phải nhận rằng đã là con Lạc, cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng ái quốc”. Hơn 10 năm sau, Người một lần nữa khẳng định: “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi”.

Bắt nguồn từ đạo lý truyền thống của dân tộc và tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương hòa hợp, hòa giải dân tộc suốt mấy chục năm qua luôn được Đảng, Nhà nước ta quan tâm. Dù ít nhiều có những thăng trầm, hạn chế nhưng đó luôn là tư tưởng nhất quán và ngày càng được thực hiện tốt hơn. Ngay cả khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước chưa kết thúc, giữa đất lửa Vĩnh Linh, Quảng Trị, khi nghe câu hỏi: “Sau khi Việt Nam đánh thắng đế quốc Mỹ, thống nhất đất nước, việc gì là lớn nhất?”, Tổng Bí thư Lê Duẩn đã trả lời: "Vấn đề lớn nhất sau chiến tranh cần phải làm, đó là hòa hợp dân tộc!".

Từ năm 2003, Hội nghị Trung ương 7 (khóa IX) của Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết quan trọng như: Nghị quyết số 23-NQ/TW (2003) “Về phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”, Nghị quyết số 24-NQ/TW “Về công tác dân tộc”, Nghị quyết số 36-NQ/TW (2004) của Bộ Chính trị (khóa IX) “Về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài”. Trong Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị đã khẳng định: “Xóa bỏ mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử do quá khứ hay thành phần giai cấp; xây dựng tinh thần cởi mở, tôn trọng, thông cảm, tin cậy lẫn nhau, cùng hướng tới tương lai. Mọi người Việt Nam, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân, địa vị xã hội, lý do ra nước ngoài, mong muốn góp phần thực hiện mục tiêu trên đều được tập hợp trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc”.

Sau nhiều đại hội, Đảng ta đều đề ra những chủ trương nhất quán về đại đoàn kết, hòa hợp dân tộc. Nghị quyết Đại hội của Đảng một lần nữa khẳng định: “Lấy mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” làm điểm tương đồng; tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước”.

Nhìn lại 13 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, chúng ta vui mừng nhận thấy, chủ trương đại đoàn kết, hòa hợp dân tộc ngày càng lan tỏa sâu rộng. Ở trong nước hiện nay, đồng bào thuộc mọi thành phần xã hội, kể cả những người trong chế độ cũ đều không bị phân biệt đối xử, bình đẳng trong lao động, kiến tạo cuộc sống. Ngay cả nhiều nhạc sĩ, ca sĩ từng xác định ở một thái cực khó có thể hòa hợp, như nhạc sĩ Phạm Duy, ca sĩ Khánh Ly, Chế Linh… gần đây cũng được tạo điều kiện về nước biểu diễn, không hề bị phân biệt, kỳ thị.

Một vấn đề từng được coi là “nhạy cảm” như Nghĩa trang Bình An của quân đội Sài Gòn cũ nay cũng được dân sự hóa, mọi người thăm viếng, chăm sóc mộ phần. Ngày 27-4-2014, một đoàn kiều bào đã được tổ chức đến viếng Nghĩa trang Liệt sĩ Bình Dương và Nghĩa trang nhân dân Bình An (nghĩa trang quân đội Biên Hòa thời Việt Nam cộng hòa). Tại đây, một lãnh đạo Bộ Ngoại giao đã chỉ vào tấm bia mộ cũ mang tên hạ sĩ Hà Hữu Lộc và nói: “Bia mộ vẫn còn nguyên phiên hiệu, đơn vị… Những ngôi mộ thế này xây từ ngày xưa có ai phá đâu. Chân lý ở đâu, sự thật ở chỗ nào khi các anh cứ hô hào, kêu gọi chống cộng, nói rằng cộng sản không làm gì cho nghĩa trang. Nếu đất nước không có đại đoàn kết thì những ngôi mộ kia có còn những tấm bia nguyên vẹn như vậy không?”.

Với đồng bào ở nước ngoài, Đảng, Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách tạo điều kiện ngày càng thuận lợi hơn cho họ trên các lĩnh vực: Xuất nhập cảnh, cư trú, hồi hương, quốc tịch, hộ tịch, về đầu tư kinh doanh; về quyền được mua và sở hữu nhà ở tại Việt Nam… Một dẫn chứng sinh động ghi nhận nỗ lực của Đảng, Nhà nước ta phải kể đến việc ông Nguyễn Cao Kỳ, nguyên Phó tổng thống của chính quyền Sài Gòn sau khi về Việt Nam đã có phát biểu: “Người ta nói trăm nghe không bằng một thấy nên tất nhiên về nước thì có dịp kiểm chứng lại mọi điều một cách cụ thể, rõ ràng và chi tiết hơn. Tôi rất mừng là đất nước đổi mới nhiều”; “Tôi sẽ nói về sự tiến triển, không khí và tình hình của đất nước để cho họ thấy, từ đó thuyết phục những người chưa hiểu: Đã đến lúc phải hòa hợp, hòa giải giữa anh em với nhau để xây dựng đất nước chứ ngoái cổ lại nhìn dĩ vãng rồi hận thù, chua chát, cay đắng thì đâu có được. Nhưng mà chắc chắn là không thể thuyết phục hết được vì vẫn còn một số người - một bộ phận rất nhỏ - cả đời chỉ nghĩ cho cá nhân họ thôi, nhiều khi họ phát nói năng lung tung, để ý làm gì. Tôi nghĩ chuyện chính vẫn là quyền lợi đất nước”. Chứng kiến sự đổi thay của đất nước và những chủ trương, chính sách về hòa hợp, hòa giải của Đảng và Nhà nước Việt Nam, ông Nguyễn Cao Kỳ đã công nhận rằng những người cộng sản Việt Nam hiện đang làm rất tốt và làm tốt hơn các ông.

**Hòa hợp không có nghĩa là xóa nhòa lịch sử và đảo ngược chân lý**

Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói “bàn tay còn có ngón vắn ngón dài” và Đảng ta từng chủ trương “tôn trọng những điểm khác biệt không trái với lợi ích chung của quốc gia-dân tộc”, hòa hợp dân tộc phải trên cơ sở tôn trọng sự khác biệt, không định kiến, phân biệt đối xử nhưng không có nghĩa là xóa nhòa lịch sử và đảo ngược chân lý. Những vấn đề khác biệt như ý thức hệ, quan điểm chính trị thì cần sự tôn trọng, mà không thể đòi hòa hợp theo kiểu “phải công nhận chế độ Sài Gòn”, “phải phục hồi danh dự cho những người trong chế độ cũ”, “phải xóa bỏ Đảng Cộng sản thì mới có sự hòa hợp”.

Về vấn đề này, nguyên Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết từng có nhận xét sâu sắc: “Có những người chứng kiến sự hy sinh của dân tộc quá lớn, họ cứng như thép, không dễ xoay chuyển được... Nếu nhìn vào những mất mát, hy sinh to lớn, xét về nguyên tắc là không thể nhân nhượng, bỏ qua được. Nhưng xét về tình dân tộc, nghĩa đồng bào, đã 40 năm rồi, thì trong quan hệ có thể cởi mở, mềm dẻo, đối xử nhẹ nhàng”.

Ông Nguyễn Cao Kỳ cũng từng khẳng định: “Một chính quyền độc đảng mang đến sự ổn định và kỷ luật thì cần thiết cho Việt Nam để ra khỏi sự nghèo khổ… Tôi cho rằng thật là sai lầm khi một số người, đặc biệt là số người Việt ở Mỹ ngày nay đòi hỏi Việt Nam phải chấp nhận và thực hiện một nền dân chủ họ đang hưởng ở Mỹ. Quan niệm của tôi là, đó là một sự sai lầm. Nền dân chủ đó không thích hợp với Việt Nam trong tình thế hiện nay”.

Với những nhận thức nêu trên, có lẽ chúng ta đã có được mẫu số chung cho câu chuyện đại đoàn kết, hòa hợp dân tộc. Đó chính là mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, đó là sự ổn định để phát triển. Và như thế, những quan điểm định kiến, hẹp hòi, kích động thù hận, khơi sâu thêm chia rẽ như những viên sỏi nhỏ sẽ nhanh chóng chìm trong biển cả bao la của sự hòa hợp, của tình yêu quê hương đất nước luôn lan tỏa và đồng cảm trong trái tim mỗi người dân mang dòng máu con Lạc, cháu Hồng!

***(Nguồn: Quân đội Nhân dân Việt Nam)***

**III. Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ quan trọng**

**1. Kỷ niệm 87 năm công tác Dân vận của Đảng (15/10/1930 -15/10/2017)**

**TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN**

Ngay từ những ngày đầu cách mạng, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định công tác vận động quần chúng là một nhiệm vụ chiến lược, có ý nghĩa quyết định cho sự thành bại của cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”.

Công tác dân vận của Đảng được xác định là một nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước. Đảng ta luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, công tác dân vận là nhiệm vụ chiến lược, phải thường xuyên trong mọi hoàn cảnh, trong mọi địa bàn, đối với mọi tầng lớp nhân dân không phân biệt sắc tộc, tôn giáo: “Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân, không để sót một người nào, góp tah2nh lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và Đoàn thể đã giao cho.”

Người rất quan tâm đến nhân dân, Người đến với dân, với tình thân ái bao la. Người thường nói: “Mỗi ngày đồng bào còn chịu khổ là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên”. Quan tâm đến đời sống nhân dân nên khi tiếp xúc với quần chúng, tác phong của Người rất giản dị: Với đôi dép cao su, bộ quần áo ka-ki bạc màu, nụ cười hiền hậu, tấm lòng rộng mở. Người nói chuyện với mọi người rất thoải mái; nơi bậc thềm nhà, trên những cánh đồng, dưới bếp ăn hay bên những cỗ máy…không phân biệt già, trẻ, gái, trai, sắc tộc, tôn giáo. Người hỏi thăm cặn kẽ về sức khỏe, đời sống của từng người, căn dặn, chỉ bảo cụ thể, rõ ràng về từng việc cần làm.

Yêu dân, gần dân, Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải là “người đầy tớ trung thành của nhân dân” và phê phán mạnh mẽ bệnh quan liêu. Theo Người, bệnh quan liêu là xa cách quần chúng, không liên hệ chặt chẽ với quần chúng. Những người này không hiểu rằng lực lượng quần chúng nhiều vô cùng, mạnh vô cùng. Khi giải quyết công việc không biết đơn giản hóa thủ tục, lại gây khó dễ cho người dân.

Người nêu rõ: “Khuyết điểm to ở nhiều nơi là xem khinh việc dân vận. Cử ra một ban hoặc vài người, mà thường cử những cán bộ kém cỏi rồi bỏ mặc họ. Vận được thì tốt, vận không được cũng mặc. Những cán bộ khác không trông nom, giúp đỡ, tự cho mình không có trách nhiệm dân vận. Đó là sai lầm to, rất có hại”.

Để chống lại căn bệnh này, Người đưa ra yêu cầu cần phải: “Hợp tác mật thiết với cán bộ địa phương”, phải “đi sát với nhân dân” và phải “thật thà nhúng tay vào việc”, chứ “không phải chỉ nói suông, ngồi viết mệnh lệnh”. “Dân vận không th6e3 chỉ dùng báo chương, sách vở, mít tinh, khẩu hiệu, truyền đơn, chỉ thị mà đủ”. Thứ nhất, dân vận phải “Tìm mọi cách giải thích cho mỗi người dân hiểu rõ: Việc đó là lợi ích cho họ và nhiệm vụ của họ, họ phải hăng hái làm cho kỳ được”. Thứ hai là “bất cứ việc gì đều phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương, rồi động viên và tổ chức toàn dân thi hành”. Muốn vậy, người làm công tác dân vận trước hết phải có uy tín với nhân dân. Nhưng để có uy tín trước nhân dân thì phải nghiêm túc thực hiện tự phê và phê bình, biết học hỏi quần chúng, biết sửa chữa khuyết điểm để làm cho công việc ngày càng tốt hơn. Với Chủ tịch Hồ Chí Minh tự phê và phê bình, đó không chỉ là nguyên tắc mà là vấn đề đạo đức, là biện pháp hàng đầu để giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, là một trong những cách tốt nhất để củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Gương mẫu làm trước để cán bộ, đảng viên và nhân dân noi theo là một trong những nét đặc sắc trong công tác dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Theo Người, muốn làm bất cứ việc gì đều phải có sự tham gia của nhân dân mới đảm bảo thành công: “Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong” để đi đến đích cuối cùng là “Xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân”. Đây là quan điểm “lấy dân làm gốc” mà Người đúc rút từ trong thực tế đấu tranh cách mạng Việt Nam.

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh toàn tâm, toàn ý phấn đấu vì hạnh phúc của nhân dân. Để đạt được mục đích đó, Người đã kiên trì, bền bỉ, “*lái con thuyền cách mạng*” Việt Nam vượt qua mọi thác ghềnh nguy hiểm. Người tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với nhân dân, với cách mạng, với Đảng. Người là tấm gương sáng về lòng nhân ái đối với đồng chí của mình nhưng lại rất kiên định chống lại những người, những viêc có hại đến lợi ích của Đảng, của nhân dân, sắn sàng chịu khổ trước mọi người, hưởng hạnh phúc sau thiên hạ, không ham giàu sang, không ngại cực khổ, không sợ oai quyền. Người coi Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, nhưng nhân dân cần Đảng dẫn đường. Đảng có trách nhiệm đoàn kết, tập hợp nhân dân, lãnh đạo nhân dân lam cách mạng.

Thực tiễn 87 năm công tác dân vận của Đảng cho thấy, nhờ vận dụng tốt quan điểm dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh nên trước mọi khó khăn, thử thách khắc nghiệt của sự nghiệp đấu tranh cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhân dân ta đều đã vượt qua để giành được thắng lợi. Đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận ngày một trưởng thành, phong cách làm việc có nhiều đổi mới theo hướng sâu sát và hướng về nhiều cơ sở nhiều hơn. Công tác dân vận của các cấp ủy Đảng, Nhà nước và các lực lượng vũ trang nhân dân đã có nhiều tiến bộ mới, góp phần quan trọng vào việc giữ vững sự ổn định chính trị ở những địa bàn trọng điểm. Củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, từng bước vươn lên đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đổi mới.

***(Nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)***

**2. Kỷ niệm 87 năm Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10**

Từ năm 1927 những tổ chức quần chúng bắt đầu hình thành và thu hút đông đảo tầng lớp phụ nữ như: Công Hội Đỏ, Nông Hội Đỏ, các nhóm tương tế, tổ học nghề và các tổ chức có tính chất riêng của giới nữ. Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Đông Dương thành lập. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng đã ghi: “Nam nữ bình quyền”. Đảng sớm nhận rõ, phụ nữ là lực lượng quan trọng của cách mạng và xác định: “Đảng phải giải phóng phụ nữ, gắn liền giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp với giải phóng phụ nữ”. “Phụ nữ phải tham gia các đoàn thể cách mạng và thành lập tổ chức riêng cho phụ nữ để lôi cuốn các tầng lớp phụ nữ tham gia cách mạng”. Chính vì vậy, ngày 20/10/1930, Hội Phụ nữ phản đế Việt Nam (nay đổi tên là Hội Phụ nữ Việt Nam) chính thức được thành lập, để đánh dấu sự kiện này, Đảng Cộng sản Việt Nam đã quyết định chọn ngày 20/10 hằng năm làm ngày truyền thống của tổ chức này, đồng thời cũng xem đây là ngày kỷ niệm và tôn vinh phụ nữ Việt Nam, lấy tên là "Ngày phụ nữ Việt Nam".

Trải qua 87 xây dựng và trưởng thành, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam ngày càng lớn mạnh, người phụ nữ Việt Nam yêu nước ngày càng có tri thức, có sức khoẻ, càng năng động, sáng tạo, có lối sống văn hoá, có lòng nhân hậu, quan tâm tới lợi ích xã hội và cộng đồng.  Trong công cuộc đổi mới đất nước, những phẩm chất cao quý của người phụ nữ Việt Nam lại được tiếp tục khẳng định và phát huy mạnh mẽ. Các tầng lớp phụ nữ luôn đoàn kết, năng động, sáng tạo, tích cực thi đua, phấn đấu vươn lên đóng góp vào công cuộc xây dựng đất nước, đã xuất hiện nhiều gương phụ nữ tài năng, điển hình tiêu biểu với những cống hiến xuất sắc trong lãnh đạo quản lý, nghiên cứu khoa học, sản xuất kinh doanh, xoá đói giảm nghèo, xây dựng gia đình hạnh phúc…Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phụ nữ Việt Nam luôn phấn đấu và trưởng thành về mọi mặt, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, địa vị của phụ nữ trong gia đình và xã hội ngày càng được nâng lên, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng được cải thiện…Đảng và Nhà nước luôn đánh giá cao những nỗ lực phấn đấu và đóng góp to lớn của phụ nữ trong xây dựng gia đình và trong công cuộc xây dựng đất nước thời kỳ mới. Họ xứng đáng là những con người được Bác Hồ tặng 8 chữ vàng "Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang".

**3. Kỷ niệm 61 năm ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam *(15/10/1956 - 15/10/2017)***

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương phải hình thành một mặt trận thanh niên rộng rãi và thống nhất do Đoàn Thanh niên Cứu quốc làm nòng cốt. Ban Thường vụ Trung ương Đảng chỉ thị cho Tổng bộ Việt Minh chuẩn bị hình thành mặt trận đoàn kết rộng rãi các tầng lớp thanh niên lấy tên là Đoàn thanh niên Việt Nam. Tháng 6/1946, Tổng đoàn Thanh niên Việt Nam ra đời (*gọi tắt là Đoàn Thanh niên Việt Nam*), sau đổi thành Liên đoàn Thanh niên Việt Nam - một tổ chức rộng rãi của mọi thanh niên yêu nước tự nguyện đứng vào hàng ngũ của Liên đoàn do Đoàn Thanh niên Cứu quốc làm nòng cốt. Từ ngày 08/10 đến ngày 15/10 năm 1956, Trung ương Liên đoàn Thanh niên Việt Nam và Ban vận động Mặt trận Thanh niên toàn quốc triệu tập Đại hội tại Nhà hát lớn Hà Nội để thống nhất các tổ chức thanh niên Việt Nam và lấy tên là **Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam***.* Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ III (*năm 1994*) đã quyết định lấy ngày ***15/10/1956 là ngày truyền thống hàng năm của Hội LHTN Việt Nam.***

Trong lịch sử của mình, trải qua các thời kỳ cách mạng, dù mang tên gọi khác nhau như: Tổng Đoàn thanh niên Việt Nam, Liên đoàn thanh niên Việt Nam, Hội LHTN Việt Nam nhưng tính chất, mục tiêu của Hội chỉ là một. Đó là đoàn kết mọi tầng lớp thanh niên, khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào tự tôn dân tộc, để mỗi thanh niên dù xuất thân từ bất cứ giai tầng nào mang dòng máu Việt Nam đều có thể phát huy cao nhất khả năng của mình cống hiến cho Tổ quốc, vì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trong những ngày cam go nhất khi vừa giành được chính quyền với thù trong giặc ngoài, Liên đoàn thanh niên Việt Nam đã tập hợp lực lượng đông đảo, vững vàng anh dũng đứng lên góp phần vào công cuộc kháng chiến kiến quốc. Hàng chục vạn hội viên, thanh niên hăng hái tham gia các đoàn quân “*Nam tiến*” sát cánh với tuổi trẻ và đồng bào Miền Nam diệt xâm lăng; hăng hái tham gia phong trào tòng quân giết giặc lập công; tình nguyện lập các đội thanh niên xung phong tăng gia sản xuất với khẩu hiệu “*Tấc đất, tấc vàng*”, sẵn sàng “*Lấy cuốc cày làm vũ khí*” tiêu diệt quân thù. Hàng vạn hội viên, thanh niên về nông thôn mở các lớp học xóa mù chữ cho thanh niên và nhân dân. Trong thời kỳ cả nước đứng lên chống đế quốc Mỹ xâm lược, Hội LHTN Việt Nam đã động viên hàng triệu thanh niên hưởng ứng phong trào “*Xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất*”, hơn 5 triệu lượt hội viên, đoàn viên, thanh niên đã hăng hái tham gia phong trào “ *Ba sẵn sàng*” và “*Năm xung phong*”, tự nguyện hiến dâng tuổi thanh xuân cho đất nước với tinh thần “*Chẳng kẻ thù nào ngăn nổi bước ta đi*”. Chủ nghĩa anh hùng cách mạng đã thúc giục thanh niên “*Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước*”…Ở miền Nam, tuổi trẻ cùng nhau xiết chặt hàng ngũ chung quanh Hội LHTN giải phóng miền Nam đấu tranh kiên cường trước họng súng và máy chém của kẻ thù; rầm rập xuống đường “*Đốt lửa để nhìn cho rõ mặt kẻ thù*”, “*Hát cho đồng bào tôi nghe”, “Nói cho đồng bào tôi biết*”, đòi “*Đế quốc Mỹ cút khỏi miền Nam*”. Sau đại thắng mùa xuân 1975, đất nước thống nhất, non sông liền một dải, hàng triệu hội viên, đoàn viên, thanh niên cả nước đã vượt qua khó khăn thử thách ra sức góp phần đắc lực hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, đi xây dựng khu kinh tế mới, thanh niên cả nước tích cực thực hiện các phong trào“*Thanh niên đi đầu trong xã hội học tập*”; “*Thanh niên làm kinh tế giỏi, tích cực tham gia xóa đói, giảm nghèo*”; “*Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng*”; “*Thanh niên vì cuộc sống bình yên, vì chủ quyền Tổ quốc*”; “*Thanh niên sống đẹp*”; “*Thanh niên tình nguyện vì an sinh xã hội và bảo vệ môi trường*”; “*Khi Tổ quốc cần*”... Đặc biệt, ngày nay phong trào*“Tôi yêu Tổ quốc tôi”*tiếp tục cổ vũ mạnh mẽ, thôi thúc và thu hút đông đảo các tầng lớp thanh niên tham gia.

Bên cạnh việc phát động và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, tổ chức Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam cũng không ngừng lớn mạnh, mở rộng cả về quy mô và chất lượng: thành lập mới nhiều tổ chức Hội thành viên và hoạt động có hiệu quả như: Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam, Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam, Hội Trí thức Khoa học và Công nghệ trẻ Việt Nam, Câu lạc bộ Nghệ sĩ trẻ Việt Nam, Câu lạc bộ Thanh niên khuyết tật Việt Nam đã góp phần tập hợp, đoàn kết ngày càng rộng rãi các đối tượng, các tầng lớp thanh niên trên khắp mọi lĩnh vực, mọi địa bàn trên cả nước; vai trò, vị thế, uy tín của tổ chức Hội tiếp tục được nâng cao, phát huy tinh thần đoàn kết của các tầng lớp thanh niên, tạo sức mạnh to lớn thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đất nước. Hệ thống Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam ở các cấp không ngừng lớn mạnh.

Với những cống hiến xuất sắc của các thế hệ cán bộ, hội viên và các tầng lớp thanh niên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam đã vinh dự được Chủ tịch nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng **Huân chương Độc lập hạng Nhất** năm 1999 và **Huân chương Hồ Chí Minh** năm 2005 vì “*Đã có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, vận động thanh niên tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội,* *giữ gìn an ninh quốc phòng, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc*”.

**4. Kỷ niệm 100 năm Cách Mạng Tháng Mười Nga (07/11/1917 – 07/11/2017)**

**CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGA VÀ CÁCH MẠNG VIỆT NAM**

***4. 1. Cách mạng Tháng Mười Nga đã chỉ ra con đường giải phóng dân tộc Việt Nam***

Đầu thế kỷ XX, các phong trào yêu nước cách mạng Việt Nam đều bị thất bại vì không có đường lối cứu nước đúng đắn. Giữa lúc đó, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh, sau gần 10 năm bôn ba tìm con đường cứu nước đã tiếp thu được ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười.

Tháng 7-1920, khi đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin, Nguyễn Ái Quốc sớm nắm bắt được cốt lõi trong tư tưởng của V.I.Lênin: vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại. Luận cương đã giải đáp cho Người về con đường giành độc lập dân tộc và tự do cho đồng bào Việt Nam mà Người đang kỳ công tìm kiếm. Từ đó, Nguyễn Ái Quốc đi đến nhận thức rõ ràng về con đường giải phóng dân tộc của Việt Nam. Người khẳng định rằng, muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản. Đó là con đường gắn mục tiêu độc lập dân tộc với mục tiêu chủ nghĩa xã hội, gắn cách mạng Việt Nam với xu thế thời đại.

Ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930), Đảng đã khẳng định đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, coi đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam.

Dưới ánh sáng soi đường của Cách mạng Tháng Mười Nga, với đường lối đúng đắn, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và giành được những thắng lợi vĩ đại: Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do; thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước; thắng lợi trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc của Tổ quốc; làm tròn nghĩa vụ quốc tế cao cả; tiến hành công cuộc đổi mới đất nước  đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử.

Sau sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu, các thế lực thù địch đã và đang chống phá quyết liệt, mưu toan phủ nhận mọi thành quả Cách mạng Tháng Mười Nga và nền tảng tư tưởng của cuộc cách mạng vĩ đại, đó là chủ nghĩa Mác - Lênin. Những âm mưu, thủ đoạn chống phá chủ nghĩa xã hội của các thế lực thù địch trong nhiều thập kỷ qua càng làm nổi bật tầm vóc và ý nghĩa thời đại của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga vĩ đại.

***4.2. Cách mạng Tháng Mười Nga khởi đầu sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn và toàn diện của Đảng, Nhà nước và nhân dân Liên Xô đối với cách mạng Việt Nam***

Cách mạng Tháng Mười Nga đã cổ vũ nhân dân Việt Nam đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam). Cũng từ đó, tình đoàn kết hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Liên Xô nảy nở, không ngừng được củng cố và phát triển.

Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân Việt Nam đã nhận được sự giúp đỡ to lớn và hiệu quả của Đảng, Chính phủ và nhân dân Liên Xô, đó là một nhân tố quốc tế không thể thiếu trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, nhân dân ta đã nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ nhiều mặt của Liên Xô, nhất là trong lĩnh vực củng cố quốc phòng - an ninh.

Những bài học kinh nghiệm chủ yếu của Cách mạng Tháng Mười Nga về vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản; về xây dựng đảng kiểu mới của giai cấp công nhân; về thiết lập và củng cố khối liên minh công nông; về phương pháp bạo lực cách mạng; về xây dựng Nhà nước chuyên chính vô sản… đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng một cách sáng tạo trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.

**5. Ý nghĩa ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11**

5.1. Từ xưa đến nay, nghề dạy học luôn được nhân dân quý trọng và yêu mến. Với truyền thống trọng thầy, hiếu học của dân tộc và dưới sự lãnh đạo của Đảng, giáo dục và đào tạo nước ta đã từng bước được khẳng định, phát triển, đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập của nhân dân, phát triển đất nước. Những thành tựu mà ngành giáo dục và đào tạo đạt được chính là nhờ lớp lớp thầy giáo, cô giáo của bao thế hệ đã tận tình, tâm huyết với nghề, tạo nên những truyền thống tốt đẹp của Nhà giáo Việt Nam để chúng ta học tập và phát huy như: Nhà giáo Việt Nam luôn gắn bó và liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân; những nhà giáo chân chính Việt Nam giàu lòng nhân ái, vị tha, tận tụy với sự nghiệp đào tạo thế hệ trẻ của đất nước; những nhà giáo chân chính Việt Nam bao giờ cũng là người yêu nước, những chiến sĩ cách mạng kiên cường, luôn có cuộc sống giản dị, trong sáng, mẫu mực; những nhà giáo chân chính Việt Nam luôn cần cù, sáng tạo trong lao động dạy học…

Lịch sử nền giáo dục cách mạng Việt Nam đã ghi nhận lớp lớp nhà giáo ngày đêm tận tụy với nghề, lao động sáng tạo, quên mình và nhiều thầy giáo đã hy sinh tuổi thanh xuân đem ánh sáng văn hóa cho đồng bào vùng cao, vùng xa. Họ là những anh hùng vô danh.

5. 2. Tìm hiểu và học tập những truyền thống tốt đẹp của Nhà giáo Việt Nam, nhằm giúp cho đội ngũ thầy cô giáo tiếp tục phát huy những truyền thống của Nhà giáo, không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực, để mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng và nhân dân, tiếp tục đóng góp công sức và trí tuệ cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo, phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ CNH, HĐH đất nước.

Ôn lại truyền thống nhà giáo Việt Nam để giúp mỗi thầy cô giáo tăng cường lòng thiết tha yêu nghề dạy học, thực hiện đúng lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với nhà giáo: Thầy cũng như trò, cán bộ cũng như nhân viên, phải thật thà yêu nghề mình, thật thà yêu trường mình; có gì vẻ vang hơn là đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng CNXH và CNCS. Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo -  là người vẻ vang nhất… Những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh và mãi mãi là niềm tự hào về truyền thống của ngành giáo dục Việt Nam.

***(Nguồn: Ban Tuyên giáo Tỉnh Đoàn Bình Dương tổng hợp)***

**6. Kỷ niệm 72 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 -22/12/2017)**

# KHÔNG THỂ XÓA MỜ HÌNH ẢNH CAO ĐẸP BỘ ĐỘI CỤ HỒ

## *Những năm gần đây, một vài thông tin, hình ảnh về quân nhân vi phạm kỷ luật, pháp luật đã được tán phát với số lượng nhiều hơn kể từ khi có internet và mạng xã hội. Song có một điều bất thường là trong số đó, có không ít vụ việc thông tin bị tô vẽ, nhào nặn, bóp méo… nhằm bôi nhọ, xuyên tạc hình ảnh và phẩm chất truyền thống cao đẹp của Bộ đội Cụ Hồ. Cần nhìn nhận và xử lý như thế nào đối với loại thông tin này?*

**Không thể đánh đồng cá biệt và bản chất**

Gần đây, có một số vụ việc được chia sẻ, tán phát nhiều trên mạng xã hội như: Một vài chiến sĩ cũ đánh chiến sĩ mới; cán bộ, sĩ quan uống rượu say không làm chủ được hành vi; sĩ quan làm công tác quản lý doanh nghiệp, quản lý kinh tế có sai phạm…

Trước hết, cần thẳng thắn nhìn nhận, một số vụ việc được tán phát là có thật. Nhưng không ít vụ việc đã bị tô vẽ, “thêm mắm thêm muối”, “làm mới thông tin đã cũ”, cố tình bôi đen sự việc.

Vụ việc một số chiến sĩ cũ đánh chiến sĩ mới đã xảy ra nhiều năm trước, chiến sĩ vi phạm đã bị xử lý kỷ luật nghiêm khắc và đã xuất ngũ nhưng mấy năm gần đây, cứ đến mùa tuyển quân, ra quân huấn luyện chiến sĩ mới, những người có ý đồ xấu lại tán phát clip cũ này lên mạng xã hội. Họ cố tình “làm mới” sự kiện kèm theo những bình luận, thông tin đi kèm dễ khiến dư luận hoang mang, lo ngại về môi trường kỷ luật quân đội.

Tại vụ việc liên quan đến một lái xe trên địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương vừa qua thì người tung clip đã cố tình cắt bỏ đoạn đầu về những hành vi vi phạm pháp luật và cố tình khiêu khích của người lái xe, chỉ đưa đoạn sau kèm những thông tin, bình luận về sai phạm của một cán bộ quân đội để người xem hiểu sai lệch sự việc. Có vụ việc tai nạn giao thông liên quan tới xe của đơn vị quân đội, ngay cả khi lỗi thuộc về người va chạm với xe quân sự và đơn vị quân đội có trách nhiệm giải quyết nghiêm túc, người ta vẫn tung ra những thông tin sai sự thật để gây sức ép cho đơn vị bộ đội: “Xe biển đỏ bỏ chạy”, “vi phạm nhưng thiếu trách nhiệm”…

**Sự xuyên tạc, bịa đặt nguy hiểm**

Thời gian gần đây, tòa soạn Báo Quân đội nhân dân nhận được thắc mắc của một số bạn đọc xung quanh cái gọi là “tâm thư” của "thạc sĩ Phạm Hồng Thúy” quê ở huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên gửi cán bộ, chiến sĩ quân đội và công an, kêu gọi mọi người có trách nhiệm trước “vận mệnh đất nước”. Trong bức tâm thư được tán phát trên mạng xã hội, người viết xưng là "con một trung tướng quân đội, mẹ là chủ nhiệm đoàn văn công Tổng cục Chính trị, bản thân làm việc cho một tập đoàn Nhà nước" nên am hiểu mọi chuyện rồi từ đó tô vẽ ra những “mối nguy hiểm” đối với vận mệnh dân tộc, quy kết bậy bạ Đảng, Nhà nước ta bán nước, bán biển đảo, quân đội ta “hèn nhát”. Bức thư còn đưa ra những thông tin xuyên tạc về vụ máy bay rơi và các nội dung đối ngoại quân sự...

Những người có kinh nghiệm chỉ cần đọc lướt qua vài dòng sẽ biết ngay đó là một bức thư giả mạo, có nội dung phản động và không phí thời gian đọc tiếp. Song không ít người thiếu hiểu biết vẫn tin theo và chia sẻ trên mạng xã hội. Trao đổi với phóng viên Báo Quân đội nhân dân, các cơ quan chức năng của quân đội đều khẳng định đã xác minh, trên thực tế không có thạc sĩ Phạm Hồng Thúy nào ở Văn Giang, Hưng Yên. Tỉnh này cũng không có gia đình nào bố là trung tướng, mẹ là chủ nhiệm đoàn văn công quân đội như thông tin bịa đặt.

Báo Quân đội nhân dân cũng từng bị kẻ xấu xuyên tạc về một số nội dung tuyên truyền. Ngay cả chuyên mục “Làm thất bại chiến lược diễn biến hòa bình” được bạn đọc cả nước hoan nghênh, thể hiện đúng chức năng chiến đấu trên mặt trận chính trị tư tưởng nhưng kẻ xấu vẫn xuyên tạc, chống “Diễn biến hòa bình” là chống… “nhân dân”, chống những “người yêu nước” cất tiếng nói vì “công lý”. Chúng đã cố tình tiếm danh, đánh đồng giữa nhân dân với số ít những kẻ cơ hội chính trị, chống phá đất nước.

Thời gian gần đây, được sự hậu thuẫn của các thế lực từ nước ngoài, một số đối tượng còn phát động cái gọi là cuộc thi viết “Cộng sản và tôi” để nói xấu Đảng, Nhà nước. Tại đây, chúng còn tung ra nhiều bài viết nói xấu Quân đội ta, cho rằng “không có quân đội anh hùng”, không còn Bộ đội Cụ Hồ.

Ngay cả một số cơ quan truyền thông, một số nhà báo do thiếu thông tin và chủ quan, đơn giản đã vô hình trung có những thông tin sai trái, ảnh hưởng xấu tới uy tín, danh dự của Quân đội nhân dân Việt Nam. Vụ việc một nhà báo bị thu thẻ nhà báo do tùy tiện, thiếu suy nghĩ đưa thông tin xúc phạm danh dự, uy tín Quân đội nhân dân Việt Nam gần đây đã để lại nhiều bài học đáng suy nghĩ về trách nhiệm xã hội của nhà báo khi tiếp nhận và xử lý thông tin.

Theo thống kê của Cục Công nghệ Thông tin (Bộ Quốc phòng), hiện có tới hàng trăm trang web, facebook giả mạo, đưa thông tin xuyên tạc liên quan tới lãnh đạo quân đội và các tổ chức liên quan tới quân đội. Sự xuyên tạc, hạ thấp uy tín, hình ảnh quân đội đối với các thế lực phản động chính là nhằm làm giảm niềm tin, chia rẽ quân đội với nhân dân, nhân dân với quân đội, phi chính trị hóa quân đội.

**Không thể xóa nhòa phẩm chất cao đẹp**

Quân đội nhân dân Việt Nam do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, giáo dục và rèn luyện không bao che khuyết điểm, nương nhẹ cho những hành vi vi phạm kỷ luật, pháp luật. Những sai phạm ấy, dù là cá biệt song khi bị tán phát trên internet đã ảnh hưởng xấu tới uy tín, danh dự của Quân đội nhân dân Việt Nam.Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân ta từng căn dặn: “Phải nâng cao kỷ luật, giữ vững kỷ luật. Những cán bộ có ưu điểm thì phải khen thưởng; người làm trái kỷ luật thì phải phạt. Nếu không thưởng thì không có khuyến khích; nếu không có phạt thì không giữ vững kỷ luật”; “Các cán bộ từ chỉ huy trở xuống phải cố gắng hơn nữa trong công tác, trong học tập, từ bước đi, từ cái chào đều phải chính quy hóa, cán bộ phải tiến trước và làm gương mẫu cho các chiến sĩ".

Các vụ việc vi phạm tán phát trên internet đều được lãnh đạo, chỉ huy các cấp của Quân đội ta xử lý nghiêm minh theo đúng Điều lệnh Quản lý bộ đội, kỷ luật quân đội, kỷ luật của Đảng và pháp luật Nhà nước. Đối với người sử dụng internet và mạng xã hội, không nên nhầm lẫn giữa hiện tượng cá biệt và bản chất, một vài sự việc cá biệt không thể làm nhòa mờ hình ảnh, phẩm chất cao đẹp của Quân đội nhân dân dân Việt Nam, một đội quân luôn từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, phục vụ.

Nhưng, internet cũng chính là kênh thông tin, là sự phản chiếu và giám sát to lớn từ xã hội để mỗi quân nhân, mỗi cá nhân và tập thể không một phút giây nào được phép xao nhãng, lơ là việc tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất người quân nhân cách mạng, giữ gìn và phát huy bản chất tốt đẹp truyền thống Bộ đội Cụ Hồ. Bản chất ấy không tự nhiên có được mà phải luôn gắn với sự rèn luyện từ những điều nhỏ nhất. Không phải ngẫu nhiên mà hiện nay, toàn quân ta tiếp tục phát động và đẩy mạnh phong trào thi đua “*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”.*

Qua các sự việc, cũng là bài học để mỗi quân nhân và các đơn vị quân đội nêu cao trách nhiệm chính trị, quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng tham mưu, Tổng cục Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ, các quy định về sử dụng internet, thông tin điện tử, viễn thông. Đặc biệt, cần hết sức thận trọng, thực hiện đúng các quy định khi đăng tải, chia sẻ, bình luận những thông tin, hình ảnh liên quan đến quân đội trên internet, mạng xã hội.

***(Nguồn: Báo Quân đội Nhân dân)***

**IV. Một số tình hình thế giới đáng chú ý**

**1. Liên minh châu Âu trước những thách thức địa chính trị trong năm 2017**

***Năm 2016, Liên minh châu Âu bị rung chuyển bởi hàng loạt sự kiện, như: Bre-xít (nước Anh rời khỏi ngôi nhà chung châu Âu), cuộc bầu cử chưa từng có tiền lệ ở Mỹ cùng sự nổi lên của phong trào dân túy, làn sóng di cư và nạn khủng bố ngày càng lan rộng, v.v. Điều đó đã, đang đặt ra cho Lục địa già những thách thức địa chính trị hết sức gay gắt.***

**Thách thức từ sự chuyển hướng chiến lược của Mỹ**

Diễn biến trên chính trường Mỹ là yếu tố địa chính trị lớn nhất, tác động mạnh mẽ, thậm chí có ý nghĩa quyết định tới sự tồn tại, phát triển của Liên minh châu Âu (EU), bởi liên minh này là sản phẩm từ chiến lược toàn cầu của Mỹ sau Chiến tranh thế giới lần thứ II. Trên thực tế, EU được thành lập trên cơ sở “Kế hoạch Mác-san” do Mỹ đề xuất, nhằm giúp đỡ tài chính và kinh tế cho các nước châu Âu, trên cơ sở đó, thiết lập ảnh hưởng của Oa-sinh-tơn đối với các quốc gia trên châu lục này.

Sau Chiến tranh thế giới lần thứ II, nhiều quốc gia châu Âu rơi vào tầm ảnh hưởng của Liên Xô trong hệ thống xã hội chủ nghĩa. Do đó, Mỹ muốn sử dụng Đề án châu Âu thống nhất như “quả đấm kinh tế” xuyên Đại Tây Dương để chống phá hệ thống xã hội chủ nghĩa, làm tan rã Liên Xô trong “Chiến tranh Lạnh”. Vì thế, mục tiêu chủ yếu của Đề án này là từng bước tước đoạt chủ quyền quốc gia của các nước châu Âu, biến châu Âu thành một khu vực thực dân hóa của Mỹ. Bản chất của Đề án đã được làm sáng tỏ trong các tài liệu của Cục Lưu trữ quốc gia Mỹ, được giải mật trong năm 2000 và 2001; trong đó, có các bằng chứng xác định rằng, EU là “con đẻ” của Cục Tình báo Trung ương Mỹ (CIA). Như vậy, sau Chiến tranh thế giới lần thứ II, Mỹ có hai đề án để kiểm soát châu Âu, gồm: Đề án thành lập Tổ chức quân sự Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) nhằm kiểm soát châu Âu về an ninh và Đề án thành lập EU để kiểm soát châu Âu về chính trị và kinh tế.

Tuy nhiên, sau Chiến tranh Lạnh, EU có xu hướng liên kết với Nga - quốc gia đã quyết định lựa chọn mô hình phát triển kinh tế thị trường, nhằm xây dựng không gian kinh tế và chính trị thống nhất trên toàn bộ lục địa Á - Âu. Xu hướng này ngay lập tức bị giới cầm quyền Mỹ ngăn cản bằng mọi giá, với mục đích trước hết là chống Nga, sau đó là làm suy yếu EU. Không những thế, kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ (năm 2016) đã tạo ra thách thức nghiêm trọng đối với EU, bởi Tổng thống đắc cử Đô-nan Trăm từng tuyên bố: ủng hộ việc nước Anh rời khỏi EU và đang chờ xem tiếp theo sẽ là quốc gia nào chia tay với liên minh này. Hơn nữa, ông chủ Nhà Trắng còn cho rằng, NATO là một tổ chức đã “lỗi thời” và khẳng định các nước thành viên của liên minh quân sự này không thể trông chờ mãi vào “sự bao cấp an ninh” của Mỹ. Ngay lập tức, tuyên bố của người đứng đầu chính quyền Mỹ đã vấp phải sự phản ứng mạnh mẽ từ các nhà lãnh đạo của EU.

Ngày 03-02-2017, tại Hội nghị thượng đỉnh EU diễn ra ở Man-ta, Thủ tướng Đức An-giê-la Méc-ken đã kêu gọi đoàn kết và tăng cường vai trò quốc tế của EU nhằm đối phó với chính sách của Tổng thống Mỹ Đô-nan Trăm. Thậm chí, Chủ tịch Hội đồng châu Âu Đô-nan Tu-xcơ còn nhận định rằng, sự thay đổi của Oa-sinh-tơn đang đặt EU vào tình huống khó khăn và Ông kêu gọi 27 nhà lãnh đạo các nước thành viên cùng nhau thực hiện chính sách đối ngoại và quốc phòng mới của Khối này, nhằm đảm bảo lợi ích địa chính trị và kinh tế, trong trường hợp cần thiết. Với những động thái trên, các nhà phân tích cho rằng, hiện EU đang đứng trước thách thức to lớn từ sự chuyển hướng chiến lược của Mỹ, làm cho mối quan hệ EU - Mỹ ngày càng căng thẳng.

**Những bất định trong các xu hướng chính trị và hội nhập ở châu lục**

Hiện nay, trên phạm vi toàn thế giới, mà trước hết là ở châu Âu, dưới tác động của nhiều yếu tố đan xen cả về chính trị, kinh tế và an ninh khiến tình hình trở nên khó đoán định. Chính điều đó đã làm giảm lòng tin và mối quan tâm của các nước thành viên đối với vấn đề phát triển, nhất là sự tăng trưởng kinh tế của toàn Khối. Minh chứng rõ ràng là, năm 2016, kinh tế của các nước thành viên EU đều thiếu động lực để tăng trưởng, làm cho nền kinh tế châu Âu phục hồi chậm và yếu ớt. Tỷ lệ thất nghiệp bình quân của EU vào khoảng 10%; trong đó, một số nước Nam Âu, như: Tây Ban Nha, Hy Lạp,... tỷ lệ thất nghiệp đã lên tới 20%. Tính khó đoán định của châu Âu còn được thể hiện rõ trong lĩnh vực chính trị, việc nước Anh rời khỏi EU cùng những hiệu ứng kế tiếp khó lường là một minh chứng. Thực tế cho thấy, quá trình đàm phán về việc Anh ra khỏi EU đang gặp khó khăn lớn. Bởi, EU yêu cầu nước Anh phải chi trả gần 100 tỷ euro (tương đương 109,14 tỷ USD) để rời EU, trong khi Luân Đôn lại kiên quyết từ chối điều kiện này. Mặc dù nước Anh đang ra sức thực hiện các biện pháp để tránh biến động thị trường và bất ổn về chính trị, nhưng việc Anh rời khỏi EU khiến các chính giới trong nội bộ EU có cái nhìn bi quan về triển vọng trung và dài hạn của nước Anh cũng như của toàn Khối.

Chính từ sự bất ổn định trong môi trường chính trị của EU đã cổ vũ cho thế lực cực hữu ở từng nước bài ngoại và phản đối người nhập cư. Tiêu biểu cho xu hướng này là các đảng: “Mặt trận quốc gia” (Pháp), “Sự lựa chọn vì nước Đức” (Đức) và “Phong trào 5 sao” (I-ta-li-a). Thêm nữa, hình thức trưng cầu ý dân hiện đang bị lạm dụng trong nền chính trị châu Âu, trước hết là ở Anh, tiếp đến là I-ta-li-a và trong tương lai sẽ là ở nhiều nước khác. Ở I-ta-li-a, nếu đảng “Phong trào 5 sao” của phe cực hữu thừa cơ lên nắm quyền, xuất phát từ mong muốn chính trị - phản đối đồng euro - thì khả năng phát động một cuộc trưng cầu ý dân về việc ra khỏi Khu vực đồng euro (Eurozone) chỉ là vấn đề một sớm, một chiều. Theo nhận định của giới phân tích, cho dù kết quả trưng cầu như thế nào, thì đó cũng sẽ là đòn giáng mạnh vào EU, Eurozone và nền kinh tế I-ta-li-a. Quá trình này có thể báo động và thúc đẩy các chính đảng chủ yếu thuộc phe trung hữu, trung tả ở các nước châu Âu tiến hành cải cách và điều chỉnh, nếu không, nền chính trị châu Âu sẽ bị chủ nghĩa dân túy nhấn chìm.

Cùng với đó, định hướng và tiến trình hội nhập của EU trong năm 2017 sẽ ngày càng bị thách thức. Bởi lẽ, trong điều kiện hiện nay, quyền uy và tính hợp pháp của EU đang gặp phải thách thức nghiêm trọng; trong đó, các cuộc bàn thảo liên quan đến hội nhập trong nội bộ EU đã, đang chuyển từ tranh cãi “về mặt đường lối” sang cân nhắc “về hướng đi”. Chính phủ và quốc hội các nước thành viên EU, lựa theo chủ trương dân túy trong nước đã đẩy mạnh mức độ đấu tranh bảo vệ quyền lợi của mình ở các cấp độ. Điều này thể hiện lập trường “đoàn kết linh hoạt” mà các nước Trung và Đông Âu chủ trương trong vấn đề hóa giải cuộc khủng hoảng di cư, tức là chính sách đối với người tị nạn phải xây dựng trên cơ sở quyền năng của nhà nước có chủ quyền, phản đối việc thực hiện thống nhất trong khuôn khổ toàn Khối. Ngay cả trong lĩnh vực kinh tế thương mại - nơi tập trung quyền năng nhất của EU - cũng đã xuất hiện dấu hiệu giảm bớt sự tập trung quyền lực. Do đó, trong năm 2017, tiến trình hội nhập châu Âu buộc phải tiến hành thận trọng trong các cuộc tranh luận liên quan tới hướng đi; đồng thời, cần phải duy trì tính cân bằng giữa địa vị quyết sách của EU với chủ trương lợi ích và quyền lợi của từng nước thành viên.

**Khủng hoảng người di cư, nguy cơ khủng bố và quan hệ căng thẳng với Nga, Trung Quốc**

Những năm gần đây, làn sóng di cư đã làm dấy lên các cuộc tranh cãi về việc chia sẻ gánh nặng giữa các quốc gia thành viên EU. Dự báo năm 2017, vấn đề này vẫn là chủ đề nóng và nan giải đối với toàn châu lục. Hiện nay, hầu hết các nước EU đã thắt chặt chính sách đối với người tị nạn nhập cư. Tuy nhiên, số người tị nạn xin vào châu Âu vẫn tiếp tục gia tăng; trong đó, số người đến từ Xy-ri chiếm hơn 30%. Điều đó đòi hỏi EU cần tiếp tục phát huy hơn nữa vai trò của mình trong giải quyết các vấn đề quốc tế, nhất là trong giải quyết cuộc khủng hoảng ở Xy-ri. Cùng với đó, nguy cơ khủng bố ngày càng hiện hữu đối với các nước thành viên EU khi cơn bão người di cư đã tạo ra vô vàn cơ hội dễ dàng trà trộn, thực hiện ý đồ khủng bố. Trên khắp châu Âu, bất cứ nơi nào cũng có thể là mục tiêu tấn công khủng bố và hoạt động này ngày càng trở nên táo bạo, tinh vi và được tổ chức chặt chẽ. Các vụ khủng bố bằng dao và phương tiện giao thông ở Đức, Anh vừa qua đã khẳng định điều này.

Bên cạnh đó, sự căng thẳng trong quan hệ EU - Nga liên quan tới cuộc khủng hoảng U-crai-na, cuộc chiến ở Xy-ri sẽ vẫn tiếp diễn phức tạp và khó được cải thiện trong năm 2017. Mặc dù EU đã bắt đầu cảm thấy “ngấm đòn” từ chính các biện pháp trừng phạt của họ nhằm vào Nga, nhưng do bị phụ thuộc quá nhiều vào Mỹ nên phải cam chịu. Các nhà phân tích cho rằng, mối quan hệ EU - Nga chỉ trở nên tốt đẹp khi Chính quyền của Tổng thống Đô-nan Trăm thực hiện cam kết cải thiện quan hệ với Nga.

Năm 2017, quan hệ Trung Quốc - EU có thể sẽ bước vào thời kỳ xung đột lợi ích thương mại gia tăng và khó khăn trong hợp tác chính trị. Nhìn lại năm 2016, có thể thấy rằng, các cuộc tranh luận liên quan đến vấn đề “vị thế kinh tế thị trường của Trung Quốc” đã chi phối bầu không khí quan hệ này. Giải pháp phía EU đề xuất nhằm gắn việc tuân thủ quy tắc của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) với vấn đề dư thừa sản lượng thép, để tránh cái gọi là “vị thế kinh tế thị trường” của Bắc Kinh. Tuy nhiên, hiện vẫn chưa thể khẳng định được Trung Quốc có bán phá giá thép hay không. Do vậy, “cuộc chiến” giữa Trung Quốc và EU về quy tắc thương mại sẽ thêm phần gay gắt. Đồng thời, do châu Âu đang trong thời kỳ khó khăn, phải đối mặt với các cuộc khủng hoảng chồng chất, xu hướng bảo thủ về chính trị và hướng nội trong chính sách ở mức độ rất lớn, sẽ ảnh hưởng đến môi trường chính trị và khuynh hướng chính sách của quan hệ quốc tế nói chung, giữa Trung Quốc - EU nói riêng.

Dư luận quốc tế cho rằng, hiện EU đang đứng trước những thách thức vô cùng lớn, đòi hỏi các nước thành viên phải đoàn kết, thống nhất để cùng nhau cân nhắc, tìm ra các giải pháp đối phó phù hợp, nếu không, hậu quả mang lại sẽ khó lường.

***(Nguồn: Tạp chí Quốc phòng toàn dân)***

**2. Vài nét về tiến trình xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông**

***Trước diễn biến phức tạp trên Biển Đông, năm 1992, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á đã thống nhất việc phải xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC). Đến nay, việc xây dựng COC tuy vẫn đang được tiến hành, nhưng hết sức ì ạch. Tại sao vậy? Triển vọng của nó đến đâu, đang là câu hỏi không dễ giải đáp.***

Nhằm đối phó với những tranh chấp phức tạp, có nguy cơ leo thang thành xung đột ở Biển Đông, tháng 7-1992, tại Ma-ni-la (Phi-líp-pin), Ngoại trưởng các nước thuộc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã ra Tuyên bố ASEAN về Biển Đông. Có thể nói, đây là lần đầu tiên ASEAN thể hiện lập trường chung của mình về Biển Đông. Mặc dù không đề cập đến việc giải quyết vấn đề chủ quyền lãnh thổ, Tuyên bố ASEAN cố gắng đưa ra bộ ứng xử không chính thức, dựa trên nguyên tắc tự kiềm chế, không dùng vũ lực và giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

Tháng 7-1996, tại Gia-các-ta (In-đô-nê-xi-a), Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN thông qua Tuyên bố chung, bày tỏ quan ngại trước những diễn biến trên Biển Đông và chính thức nhấn mạnh về sự cần thiết phải xây dựng COC, nhằm duy trì ổn định và thúc đẩy sự hiểu biết giữa các quốc gia trong khu vực. Tiếp đó, việc xây dựng COC được lãnh đạo các nước ASEAN nhất trí thông qua tại Hội nghị Cấp cao ASEAN tổ chức ở Hà Nội (tháng 7-1998). Đầu năm 1999, trên cơ sở dự thảo của Phi-líp-pin và Việt Nam, ASEAN đã nỗ lực thảo luận về COC và đến cuối năm đó, Hiệp hội đã thống nhất được dự thảo chung của COC để đàm phán với Trung Quốc. Đầu năm 2000, hai bên bắt đầu tiến hành thương lượng về dự thảo COC. Tuy nhiên, phía Trung Quốc đã từ chối đàm phán nên việc xây dựng COC gặp nhiều khó khăn, thậm chí rơi vào bế tắc.

Để tìm lối thoát và duy trì hòa bình, an ninh trên Biển Đông, ngày 04-11-2002, tại Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN lần thứ 8 tổ chức ở Phnôm-pênh (Cam-pu-chia), các nước ASEAN và Trung Quốc đã ký Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC). Đây được xem như một biện pháp thỏa hiệp tạm thời, bước đầu tạo ra môi trường chính trị có lợi cho việc giải quyết tranh chấp, ngăn chặn xung đột, bảo đảm hòa bình và ổn định ở Biển Đông sau này. DOC gồm 10 điều; trong đó, Điều 4 của Tuyên bố có ghi: “*Các bên liên quan chịu trách nhiệm giải quyết các tranh chấp về lãnh thổ và về quyền thực thi luật pháp bằng các phương tiện hòa bình mà không viện đến sự đe dọa hoặc sử dụng vũ lực, thông qua các cuộc tham vấn thân thiện và những cuộc đàm phán bởi các quốc gia có chủ quyền có liên quan trực tiếp, phù hợp với những nguyên tắc được thừa nhận phổ quát của luật pháp quốc tế, kể cả Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982*”. Sau khi ký kết DOC, các nước ASEAN và Trung Quốc đã thành lập hai cơ chế, gồm: cuộc họp các quan chức cấp cao ASEAN - Trung Quốc về triển khai DOC (SOM ASEAN - Trung Quốc) và Nhóm Công tác chung ASEAN - Trung Quốc về thực hiện DOC (ACJWG); đồng thời, thông qua Quy tắc hướng dẫn thực hiện DOC. Tuy nhiên, trên thực tế, Trung Quốc ngày càng tỏ ra mạnh bạo hơn trong việc đòi hỏi các yêu sách của mình ở Biển Đông, từ các tuyên bố đến hành động trên thực địa1, làm cho Biển Đông trở thành vùng biển thường xuyên bất ổn và tiềm ẩn nguy cơ tiềm tàng về xung đột quân sự. Điều này cho thấy sự thật là, DOC không có mấy hiệu lực thực tế.

Trước tình hình trên, tại Hội nghị cấp cao ASEAN (tháng 11-2011) ở In-đô-nê-xi-a, lãnh đạo các nước ASEAN nhất trí tham vấn nội bộ về COC và quyết định thành lập Nhóm công tác trong khuôn khổ cuộc họp quan chức cao cấp (SOM) ASEAN để bàn thảo xây dựng văn kiện chỉ đạo về các nội dung chính của COC. Tháng 9-2012, bên lề kỳ họp của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, In-đô-nê-xi-a đã chủ động đưa ra dự thảo văn kiện COC và nhận được sự đồng tình ủng hộ của đa số nước. Tháng 11-2012, tại Hội nghị cấp cao ASEAN - Trung Quốc ở Phnôm-pênh (Cam-pu-chia), lãnh đạo các nước ASEAN đã đề nghị Bắc Kinh công bố quyết định khởi động tiến trình đàm phán COC. Đáp lại đề nghị đó, Trung Quốc đã cử đại diện tham gia và tỏ ý sẵn sàng tham vấn với ASEAN về COC. Song, với các lý do, như: “thời cơ chưa đến”, “chờ thời điểm thích hợp”,… một lần nữa, Bắc Kinh lại khước từ việc bàn vào những vấn đề cụ thể của COC. Tuy nhiên, do tác động của dư luận và xu thế quốc tế, Trung Quốc đã thay đổi quan điểm và đồng ý cùng với ASEAN thúc đẩy tiến trình xây dựng COC. Theo đó, trong hai ngày 14 và 15-9-2013, tại thành phố Tô Châu (Trung Quốc), trong khuôn khổ cuộc họp lần thứ 6 của SOM ASEAN - Trung Quốc và cuộc họp lần thứ 9 Nhóm công tác chung giữa hai bên về triển khai DOC, lần đầu tiên, các bên đã tiến hành tham vấn chính thức về xây dựng COC. Trong quá trình tham vấn, các nước đều nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xây dựng COC, nhất là trong tăng cường hơn nữa xây dựng lòng tin và môi trường thuận lợi cho việc giải quyết hòa bình các tranh chấp ở Biển Ðông. Hai bên khẳng định, SOM ASEAN - Trung Quốc về DOC, với tư cách là cơ chế chính để xây dựng COC cần phải quyết tâm và nỗ lực hơn nữa trong nhiệm vụ này; đồng thời, giao cho Nhóm công tác chung và các cơ chế trực thuộc có thể được lập sau này hỗ trợ SOM trao đổi về việc xây dựng COC. Các bên chia sẻ quan điểm cho rằng, COC cần được xây dựng và nâng cao hơn trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản đã được thống nhất trong các văn kiện đã có giữa ASEAN và Trung Quốc. Đây là sự khởi động tích cực, hiếm hoi và có ý nghĩa quan trọng trong lộ trình xây dựng COC. Ngày 18-5-2017, tại cuộc họp SOM ASEAN - Trung Quốc về DOC lần thứ 14 tại Quý Châu (Trung Quốc), các bên ghi nhận kết quả của Nhóm Công tác DOC/COC về *Dự thảo khung COC*; đồng thời, nhất trí sẽ trình dự thảo này để Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN - Trung Quốc (PMC+) vào tháng 8-2017 xem xét, thông qua. Các nước ASEAN, Trung Quốc và dư luận quốc tế đánh giá cao tầm quan trọng của việc phê chuẩn dự thảo khung COC và cho rằng, đây là “một thành tựu tạm thời, quan trọng” trong việc đàm phán toàn diện về COC.

Khi tiến hành bàn thảo, các bên đặt ra 3 mục đích chính của COC, đó là: xây dựng lòng tin; ngăn chặn xung đột; quản lý và kiềm chế xung đột. Tuy nhiên, theo giới phân tích quốc tế, việc xác định nội hàm cụ thể của COC phải như thế nào là vấn đề hết sức nan giải. Điều đó được thể hiện rõ ở sự thiếu nhất quán và khác biệt của các bên trong quá trình đàm phán. *Thứ nhất*, tính pháp lý của COC vẫn là câu hỏi lớn. Trung Quốc chưa coi COC là một công cụ pháp lý ràng buộc. Một số nước ASEAN khi phát biểu về COC, tuy có đề cập COC là một công cụ pháp lý ràng buộc, nhưng cũng nhấn mạnh rằng, đó vẫn chỉ là mong muốn của các nước. *Thứ hai*, sự thiếu nhất quán giữa các vòng thương thảo với hành động thực tế. Trong khi các nước vẫn đang trong quá trình thương thảo, tức là kênh ngoại giao vẫn “đi” thì kênh thực tiễn còn “đi” nhanh hơn, bởi Trung Quốc đã, đang tiếp tục hành động để khẳng định các yêu sách của họ trên Biển Đông. *Thứ ba*, Trung Quốc tuyên bố “chủ quyền không thể tranh cãi” đối với hầu như toàn bộ Biển Đông và nhấn mạnh rằng, những tranh chấp này phải được giải quyết song phương với các quốc gia trực tiếp liên quan, trong khi ASEAN muốn là “một bên” để đàm phán với Trung Quốc. Từ đây, một vấn đề hóc búa đặt ra là ai sẽ ký COC? *Thứ tư*, các bên chưa có sự đồng thuận về phạm vi của COC. Một số nước ASEAN muốn giới hạn COC ở quần đảo Trường Sa. Việt Nam kiên quyết bảo vệ lập trường phạm vi COC phải bao gồm cả quần đảo Hoàng Sa, trong khi Trung Quốc khăng khăng khẳng định yêu sách của mình trong khu vực nằm trong “đường chín đoạn”, bao gồm các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và bãi cạn Xca-bơ-râu. *Thứ năm*, các bên chưa thống nhất được các biện pháp quản lý sự leo thang tranh chấp, thúc đẩy tự kiềm chế. *Thứ sáu*, ASEAN vẫn chưa có tiếng nói chung, mạnh mẽ đối với vấn đề tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông.

Bối cảnh trên cho thấy, để đi đến một COC chính thức thì ASEAN và Trung Quốc còn rất nhiều việc phải làm, mà quan trọng nhất là phải vượt qua được những rào cản, khác biệt. Dư luận cho rằng, Trung Quốc cần thể hiện thực tâm xây dựng COC để lấy lại tín nhiệm và lòng tin của các nước ASEAN trong việc tham gia Sáng kiến “Một vành đai, một con đường” mang tính chiến lược, lâu dài của mình. Đối với các nước ASEAN, cũng cần xác định nhất quán rằng, việc cho ra đời một COC có giá trị pháp lý cao là chìa khóa để bảo đảm duy trì một nền hòa bình lâu dài và ổn định cho khu vực Đông Nam Á. Bất cứ bất ổn nào trên Biển Đông đều đe dọa đến hòa bình, ổn định của cả khu vực và tác động trực tiếp đến mục tiêu an ninh và phát triển của mỗi thành viên ASEAN. Vì vậy, hơn ai hết, các nước ASEAN phải đoàn kết, thể hiện quyết tâm chính trị của Hiệp hội trong việc thúc đẩy tiến trình hoàn thành COC. Có như vậy, ASEAN và Trung Quốc mới hoàn thành Khung COC vào năm 2017 - năm ASEAN kỷ niệm 50 năm thành lập, 15 năm hoàn tất DOC, 25 năm hình thành ý tưởng khởi động COC; sau đó, các bên mới có thể đi đến ký kết COC trong thời gian sớm nhất. Ngược lại, như có học giả đã nói, “COC sẽ trở thành đề tài hàn lâm nếu chính ASEAN không thể hiện được sức mạnh đoàn kết, không thể hiện được vị thế của mình trong việc thúc đẩy tiến trình xây dựng COC”.

Cuối cùng, cần nhận thức rằng, COC không phải là “chiếc đũa thần”. Việc đạt được COC đã quan trọng, nhưng việc nghiêm chỉnh thực thi các điều khoản của nó còn quan trọng hơn. Điều đó đòi hỏi các bên phải thực sự tôn trọng lập trường của nhau, thực sự mong muốn một Biển Đông hòa bình, ổn định. Nói một cách ngắn gọn, các bên cần và phải tôn trọng những điều chính mình đã cam kết; bằng không, COC sẽ nối gót DOC và nó sẽ mau chóng trở nên lỗi thời.

***\_\_***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 - Tháng 5-2009, Trung Quốc cho lưu hành tấm bản đồ “đường lưỡi bò” ở Liên hợp quốc, tuyên bố chủ quyền đối với hơn 80% diện tích Biển Đông. Trung Quốc đưa một nhóm lớn tàu đánh cá đến chiếm vùng bãi cạn Xca-bơ-râu/Hoàng Nham - một vùng biển mà Ma-ni-la tuyên bố là vùng đặc quyền kinh tế của Phi-líp-pin; hai lần cắt cáp tàu Bình Minh và tàu Vi King của Việt Nam; gọi thầu lô dầu khí 9 trên thềm lục địa miền Trung Việt Nam; hành xử thô bạo với tàu cá và ngư dân Việt Nam; tháng 5-2014, Trung Quốc đưa giàn khoan HD 981 vào sâu trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam; xây dựng nhiều đảo nhân tạo và quân sự hóa các đảo mà Trung Quốc chiếm đóng trái phép ở Quần đảo Trường Sa của Việt Nam.

***(Nguồn: Tạp chí Quốc phòng toàn dân)***

**3. Những thách thức ASEAN phải đối mặt sau 50 năm thành lập**

***Năm 2017, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) kỷ niệm 50 năm Ngày thành lập (1967 - 2017). Sự kiện quan trọng này diễn ra trong bối cảnh tình hình khu vực và thế giới diễn biến hết sức phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, khó lường. Điều đó đặt ra cho Hiệp hội những thách thức lớn.***

***3.1. Về vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc chung của khu vực***

Sau 50 năm thành lập, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được dư luận quốc tế đánh giá là tổ chức liên kết có hiệu quả, đóng vai trò trung tâm trong cấu trúc chung của khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Vai trò này của ASEAN được hợp thành từ nhiều yếu tố, trong đó kinh tế là chủ đạo. Điều đó được khẳng định khi kinh tế của khối này phát triển nhanh và mạnh mẽ hơn so với yếu tố chính trị và an ninh và được thể hiện ở số lượng khá lớn các hiệp định kinh tế - thương mại giữa các nước trong khu vực, như: Hiệp định song phương về khu vực tự do thương mại, Hiệp định tài chính - tiền tệ diễn ra với nhịp độ cao. Trong khi đó, sự tương tác chính trị - quân sự và sự hợp tác trong lĩnh vực an ninh mới bắt đầu diễn ra trong thời gian gần đây.

Tuy nhiên, vai trò này của ASEAN đang đứng trước thách thức: phải được chính thức hóa trong không gian hợp tác trên cơ sở những diễn đàn, thể chế đã có và những thể chế mới cần được xây dựng. Khác với sự liên kết chặt chẽ của Liên minh châu Âu (EU), cách thức hội nhập của ASEAN có phần lỏng lẻo hơn. Xét về cấu trúc, cách thức hội nhập của ASEAN về cơ bản không có tính ràng buộc, mà chỉ dựa trên các tiêu chuẩn, chức năng và các kế hoạch kết nối trên thực tế, chứ không phải là các hiệp ước siêu quốc gia mang tính pháp lý. Do đó, ASEAN rất khó thống nhất nỗ lực chung để hóa giải các mâu thuẫn phát sinh trong nội bộ chỉ bằng cơ chế đồng thuận. Minh chứng rõ ràng là, có những vấn đề rất quan trọng, tuy đã được đa số các thành viên thống nhất cách thức giải quyết, nhưng chỉ cần một thành viên có ý kiến khác thì giải pháp đó không có hiệu lực.

***3.2. Nhân tố Phi-líp-pin và vai trò Chủ tịch ASEAN năm 2017***

Đúng vào năm kỷ niệm 50 năm thành lập, vai trò Chủ tịch ASEAN được trao cho Phi-líp-pin. Sau khi Tổng thống R. Đu-téc-tê lên cầm quyền, Ông đã có những quyết sách về đối nội và đối ngoại khác với những chính quyền tiền nhiệm. Ví như, các nước trong khu vực cảm thấy bất an khi Tổng thống R. Đu-téc-tê tuyên bố tách xa hơn trong quan hệ với Mỹ - đồng minh truyền thống và quan trọng của Phi-líp-pin; đồng thời, có ý sẵn sàng ngả sang Trung Quốc và có thể với cả Nga. Ông từng tuyên bố: “Nếu Trung Quốc và Nga chủ trương xây dựng trật tự thế giới mới thì Phi-líp-pin sẽ ủng hộ”. Tuyên bố của Tổng thống Phi-líp-pin vô hình trung đã đi ngược lại với một trong những nguyên tắc cơ bản của ASEAN là “không đứng về bên nào trong quan hệ với các nước lớn”. Và chính nguyên tắc này đã cho phép ASEAN có được uy tín trong cộng đồng quốc tế, trên cơ sở một chính sách đối ngoại độc lập, tự chủ; đồng thời, giúp ASEAN duy trì quan hệ hợp tác cùng có lợi với tất cả các nước lớn, mà không rơi vào vòng ảnh hưởng của bất kỳ nước nào. Tuy nhiên, chiến lược này của ASEAN có thể bị thách thức, khi mà Tổng thống Phi-líp-pin R. Đu-téc-tê đang giữ vai trò Chủ tịch ASEAN.

Để xua tan mối lo ngại này, Chính quyền Ma-ni-la đang nỗ lực hoạt động ngoại giao để đảm bảo rằng, Tổng thống Mỹ Đ. Trăm sẽ tham dự Hội nghị cấp cao Đông Á lần thứ 12 và Hội nghị thượng đỉnh ASEAN - Mỹ lần thứ 5 vào đầu tháng 11-2017. Trong một động thái khác, tại cuộc họp không chính thức của Bộ trưởng ngoại giao các nước ASEAN đã nhanh chóng nhất trí với đề nghị của Ma-lai-xi-a - nước điều phối viên quan hệ Mỹ - ASEAN là: tổ chức một cuộc họp đặc biệt với Ngoại trưởng Mỹ R. Ti-lơ-xơn để thảo luận về quan hệ tương lai của hai bên vào thời điểm sớm nhất có thể. Ngoài ra, dưới sự chủ trì của Phi-líp-pin, các nhà lãnh đạo ASEAN sẽ tổ chức Hội nghị cấp cao lần thứ 30 vào cuối tháng 4-2017 và muốn sớm hình thành chiến lược chung để có thể đáp ứng được với chính sách của Mỹ dưới thời Tổng thống Đ. Trăm.

***3.3. Chính sách của Mỹ đối với khu vực Đông Nam Á***

Quá trình hình thành và phát triển của ASEAN, Mỹ đã từng đóng vai trò rất quan trọng trong các biến động về: kinh tế, chính trị và an ninh trong khu vực Đông Nam Á. Tuy nhiên, năm 2017, nhiều khả năng Chính quyền của Tổng thống Đ. Trăm sẽ có những điều chỉnh quan trọng, thậm chí là căn bản trong chính sách đối với khu vực này. Thế nhưng, kể từ khi nhậm chức đến nay, Tổng thống Đ. Trăm vẫn chưa đưa ra bất kỳ chính sách nào đối với khu vực Đông Nam Á, chứ chưa nói đến mối quan hệ Mỹ - ASEAN. Đây chính là lý do khiến Bộ trưởng ngoại giao các nước ASEAN đang rất lúng túng, do thiếu sự định hướng về chính sách của Nhà Trắng đối với khu vực. Các nhà lãnh đạo ASEAN chưa rõ, liệu Chính quyền của Tổng thống Đ. Trăm có tiếp tục theo đuổi chính sách “tái cân bằng” mà Chính quyền tiền nhiệm đã làm hay không? Đây là lần đầu tiên trong ba thập kỷ gần đây, ASEAN phải đứng trước thách thức chưa thể phán đoán được xu hướng chính sách đối ngoại của Mỹ.

***3.4. Chủ nghĩa dân túy “lên ngôi”***

Năm 2017, các nước ASEAN sẽ chịu tác động từ “dư chấn” của làn sóng chủ nghĩa dân túy “lên ngôi” ở một số nước trong khu vực và trên thế giới. Làn sóng này dẫn tới những dịch chuyển địa - chính trị có tác dụng làm thay đổi cục diện quốc tế, trong đó châu Âu phải trải qua sự xáo trộn chính trị lớn, với sự kiện nước Anh rời khỏi EU (Brexit). Chủ nghĩa dân túy cũng là tác nhân chủ yếu dẫn tới cuộc chuyển giao quyền lực chưa từng có trong lịch sử nước Mỹ. Một thực tế không thể phủ nhận là chủ nghĩa dân túy “lên ngôi” trong các cuộc bầu cử Tổng thống ở Phi-líp-pin, Mỹ và sự kiện Brexit, sẽ tác động rất lớn không chỉ tới chính trường châu Âu mà còn tới nhiều khu vực trên thế giới. Trước bối cảnh đó, ASEAN phải trả lời câu hỏi: các nước thành viên từ trước tới nay vẫn coi EU như là một “hình mẫu lý tưởng” để noi theo, thì nay việc nước Anh rời khỏi EU sẽ tác động thế nào tới tổ chức này? Đồng thời, ASEAN sẽ phải vượt qua những phản ứng dữ dội chống toàn cầu hóa ở các nước phương Tây. Trong đó, nếu phong trào “nước Mỹ trên hết” và sự nổi lên của nền chính trị dân túy ở châu Âu lan đến Đông Nam Á thì sẽ có ảnh hưởng rất lớn đến hội nhập kinh tế của ASEAN. Do đó, ASEAN phải tiếp tục kiên quyết trong việc thúc đẩy hội nhập kinh tế giữa 10 quốc gia thành viên theo Kế hoạch hành động của ASEAN hướng tới tầm nhìn 2025, nhằm biến cộng đồng 645 triệu người thành một trong năm nền kinh tế hàng đầu của thế giới. Trước hết, ASEAN cần đẩy nhanh các cuộc đàm phán về Hiệp định đối tác toàn diện khu vực giữa ASEAN với các đối tác, trong bối cảnh Mỹ đã quyết định rút khỏi Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP) và Trung Quốc đang gia tăng ảnh hưởng của họ trong khu vực.

***3.5. Tăng trưởng không đồng đều trong nội bộ ASEAN***

Phải khẳng định rằng, tăng trưởng không đồng đều, thậm chí là sự phân hóa giàu, nghèo là một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn tới hiện tượng người dân nhiều nước châu Âu lo ngại về tình trạng người nhập cư ồ ạt đổ vào châu lục này, gây nên khủng hoảng việc làm và làm gia tăng sự bất bình đẳng. Làn sóng di cư cũng gây ra các tác động về mặt xã hội, tạo nên phản ứng chống di cư. Đối với ASEAN, tình trạng tăng trưởng không đồng đều và sự phân hóa giàu, nghèo có thể còn tồi tệ hơn so với EU. Các nước gia nhập ASEAN sau như: Việt Nam, Lào, Căm-pu-chia và Mi-an-ma, sẽ nhận thấy việc bắt kịp các nước phát triển hơn trong ASEAN là rất khó khăn, đặc biệt là sau khi thành lập Cộng đồng Kinh tế ASEAN. Thực tế, đã xuất hiện sự quan ngại và lo lắng của người dân In-đô-nê-xi-a trước khi Cộng đồng Kinh tế ASEAN có hiệu lực, rằng: sẽ có một lực lượng lao động lớn từ các quốc gia láng giềng ồ ạt đổ vào nước này, do điều khoản “tự do di chuyển thể nhân”. Đây là thách thức lớn đối với ASEAN, khi mà bài toán từ cuộc khủng hoảng di cư ở châu Âu đến nay vẫn chưa có lời giải. Thách thức đó đã, đang đòi hỏi các nước ASEAN cần bảo đảm sao cho các lợi ích tăng trưởng kinh tế có được từ Cộng đồng Kinh tế ASEAN sẽ được phân chia đồng đều và các lợi ích này sẽ đến được với người dân của từng nước. Tuy nhiên, giải pháp đó chưa thể thực hiện trong một sớm, một chiều.

***3.6. Khó có thể đạt được thỏa thuận về Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) trong năm 2017***

Ngày 08-3-2017, trong cuộc họp báo thường niên bên lề kỳ họp của Quốc hội Trung Quốc, Bộ trưởng Ngoại giao Vương Nghị cho biết, các cuộc đàm phán trong tháng 02-2017 giữa Bắc Kinh với các nước ASEAN đã đạt được tiến triển và hai bên đã xây dựng được bản dự thảo đầu tiên về COC. Trước đó, Bộ trưởng Ngoại giao Phi-líp-pin, ông Pê-phéc-tô Y-a-xay cũng thông báo, Ma-ni-la hy vọng COC sẽ được hoàn tất vào giữa năm 2017. Tuy nhiên, theo nhận định của giới phân tích chính trị quốc tế, Trung Quốc và ASEAN khó có thể đạt được COC trong năm 2017, do các nguyên nhân:

Một là, mặc dù COC không đề cập đến việc giải quyết cụ thể các tranh chấp lãnh thổ, nhưng giữa các bên vẫn tồn tại khác biệt lớn trong nhiều vấn đề, nhất là việc giải quyết tranh chấp chủ quyền lãnh thổ ở Biển Đông.

Hai là, do tác động từ phán quyết của Tòa Trọng tài thường trực (PCA) về vụ kiện của Phi-líp-pin đối với Trung Quốc ở Biển Đông; trong đó, xác định một số nguyên tắc pháp lý để giải quyết tranh chấp ở vùng biển này. Theo đó, một số quốc gia Đông Nam Á đang kỳ vọng sẽ bảo lưu những nguyên tắc kể trên trong COC; trong khi đó, một số quốc gia khác lại có quan điểm trái chiều, nên các bên khó có thể đạt ngay được nhận thức chung.

Ba là, xu hướng biến đổi khó lường của tình hình quốc tế trong năm 2017 cũng làm gia tăng trở ngại cho tiến trình đàm phán COC; trong đó, chính sách không rõ ràng của Chính quyền Đ. Trăm đối với khu vực đang là ẩn số lớn. Nếu vì lý do Trung Quốc không nhượng bộ trong vấn đề thương mại, Tổng thống Đ. Trăm sẽ có thái độ cứng rắn trong vấn đề Biển Đông, thì cục diện khu vực chắc chắn sẽ trở nên căng thẳng, phá vỡ hòa khí cần có để các bên tiến hành đàm phán. Bên cạnh đó, tình hình phức tạp ở Đông Bắc Á, trong đó có sự leo thang căng thẳng trên bán đảo Triều Tiên cũng đang phủ bóng đen lên toàn bộ khu vực, sẽ ảnh hưởng đến tiến trình đàm phán COC.

Sau 50 năm thành lập, ASEAN đang đứng trước những thách thức vô cùng to lớn, cần phải nhanh chóng vượt qua. Để làm được điều đó, đòi hỏi mỗi thành viên ASEAN cần giữ vững lòng tin, tạo sự đồng thuận, đoàn kết toàn khối, tăng cường hợp tác về mọi mặt, giữ vững vị thế của ASEAN trong khu vực và trên trường quốc tế

***(Nguồn: Tạp chí Quốc phòng toàn dân)***

**V. Chính sách, pháp luật**

***Sửa đổi tiêu chí đánh giá, phân loại viên chức; Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; Phát sai bản tin dự báo thiên tai bị phạt tới 50 triệu đồng... là những chính sách mới có hiệu lực từ tháng 9/2017.***

**1. Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện**

Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường có hiệu lực từ 5/9/2017.

Ngoài ra, Nghị định còn đề cập đến các biện pháp khác,cụ thể như:

- Giáo dục, tư vấn kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ cho người học;

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người học, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong cơ sở giáo dục, gia đình người học và cộng đồng về mối nguy hiểm và hậu quả của bạo lực học đường;

- Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, thu thập và xử lý thông tin liên quan đến bạo lực học đường

- Thực hiện các phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với người học.

**2. Kiến thức chung khi thi thăng hạng giảng viên từ hạng II lên hạng I**

Bộ Giáo dục và Đào tạo vưad ban hành Thông tư 18/2017/TT-BGDĐT quy định điều kiện, nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (CDNN) viên chức giảng dạy trong cơ sở giáo dục đại học công lập. Theo đó, bài thi kiến thức chung khi thi thăng hạng CDNN giảng viên chính (hạng II) lên giảng viên cao cấp (hạng I) sẽ bao gồm các nội dung nổi bật như:

- Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và [pháp luật](http://www.doisongphapluat.com/phap-luat/) của Nhà nước về giáo dục và đào tạo nói chung và giáo dục đại học nói riêng;

- Quan điểm, định hướng chiến lược phát triển các ngành hoặc chuyên ngành đào tạo của nhà trường;

- Pháp luật về viên chức phù hợp với tiêu chuẩn CDNN giảng viên cao cấp (hạng I);

- Dung lượng kiến thức của đề thi và nội dung thi về lĩnh vực giáo dục và đào tạo là 70%, về pháp luật viên chức là 30%.

Ngoài ra tại Thông tư 18/2017/TT-BGDĐT (có hiệu lực từ ngày 05/9/2017) còn quy định bài thi kiến thức chung sẽ thi theo hình thức tự luận trong thời gian 180 phút.

**3. Phát sai bản tin dự báo thiên tai bị phạt tới 50 triệu đồng**

Nghị định 84/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 173/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ có hiệu lực từ 10/9/2017, trong đó quy định truyền, phát sai lệch bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn bị phạt từ 40 - 50 triệu đồng. Đồng thời, truyền, phát bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn chậm so với thời gian quy định cũng bị phạt tiền từ 20 - 30 triệu đồng.

**4. Sửa đổi tiêu chí đánh giá, phân loại viên chức**

Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 9/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức có hiệu lực từ 15/9/2017. Trong đó, Nghị định số 88/2017/NĐ-CP sửa đổi tiêu chí phân loại đánh giá viên chức ở mức hoàn thành nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ theo hướng bỏ yêu cầu phải đáp ứng tiêu chí: Có ít nhất 01 công trình khoa học, đề án, đề tài hoặc sáng kiến được áp dụng và mang lại hiệu quả trong việc thực hiện công tác chuyên môn, nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền công nhận.

Như vậy, chỉ viên chức được đánh giá ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mới phải đáp ứng tiêu chí về công trình khoa học, đề án, đề tài hoặc sáng kiến như trên.

**5. Thứ tự ưu tiên trong xét thăng hạng chức danh viên chức y tế**

Thông tư 29/2017/TT-BYT quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.

Theo đó, nếu số lượng người đủ tiêu chuẩn dự xét thăng hạng nhiều hơn số lượng bảo đảm cơ cấu viên chức của đơn vị sự nghiệp y tế công lập, Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp sẽ ưu tiên xét theo thứ tự sau:

- Thành tích nghiên cứu khoa học;

- Số năm giữ hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ;

- Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức 02 năm liền kề năm xét thăng hạng;

- Kết quả phỏng vấn (nếu có).

Việc xác định người trúng tuyển thực hiện theo Quy chế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

Trường hợp viên chức không trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định thì không được bảo lưu kết quả cho lần sau.

**6. Vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y phạt đến 100 triệu đồng**

Theo Nghị định 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y có hiệu lực từ 15/9/2017, đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, tổ chức, cá nhân phải chịu một trong các hình thức xử phạt chính là cảnh cáo hoặc phạt tiền. Mức phạt tiền tối đa đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính về lĩnh vực thú y là 50 triệu đồng đối với cá nhân và 100 triệu đồng đối với tổ chức.

**7. Văn phòng Chính phủ quản lý Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính**

Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 7/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính có hiệu lực từ ngày 25/9/2017.

Theo đó, sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/2/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

Trong đó, về xây dựng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm xây dựng, quản lý Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thống nhất trong toàn quốc; công bố công khai các phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính đã được cấp có thẩm quyền xử lý trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và Cổng thông tin điện tử của Chính phủ.

**7. Chế độ tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài**

Nghị định 93/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 quy định về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước có hiệu lực từ 25/9/2017.

**8. Tăng trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã đã nghỉ việc**

Bắt đầu từ ngày 1/9/2017, mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc sẽ được điều chỉnh tăng dựa trên mức trợ cấp quy định từ ngày 1/7/2017 vừa qua. Cụ thể:

- Cán bộ nguyên là Bí thư Đảng Ủy, Chủ tịch UBND xã thì được hưởng: 1.846.000đ/tháng.

- Cán bộ nguyên là Phó Bí Thư, Phó Chủ tịch, Thường trực Đảng Ủy, Ủy viên thư ký UBND, Thư ký HĐND xã, Xã đội trưởng, Trưởng Công an xã thì được hưởng: 1.786.000đ/tháng.

- Các chức danh còn lại thì được hưởng: 1.653.000đ/tháng

***\*\*\****

Với những nội dung định hướng như trên đồng thời căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, đơn vị các cơ sở Đoàn, đội ngũ báo cáo viên của Đoàn trong toàn Tỉnh cần chủ động làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng tư tưởng dư luận xã hội trong đoàn viên thanh niên. Trong quý IV, cần tập trung tuyên truyền có hiệu quả các hoạt động Kỷ niệm Ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (15/10); Kỷ niệm 73 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam, kỷ niệm 71 năm Ngày Toàn dân kháng chiến (19/12), 28 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12);.... phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ trong năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016 -2020; Nghị quyết Đại hội Đoàn cấp tỉnh lần thứ X và Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ X và các hoạt động thiết thực chào mừng Đại hội Đảng lần thứ XII của Đảng.....Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác dự báo, nắm bắt tình hình tư tưởng của các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, thanh niên để làm tốt công tác tư tưởng./.

**BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ĐOÀN**